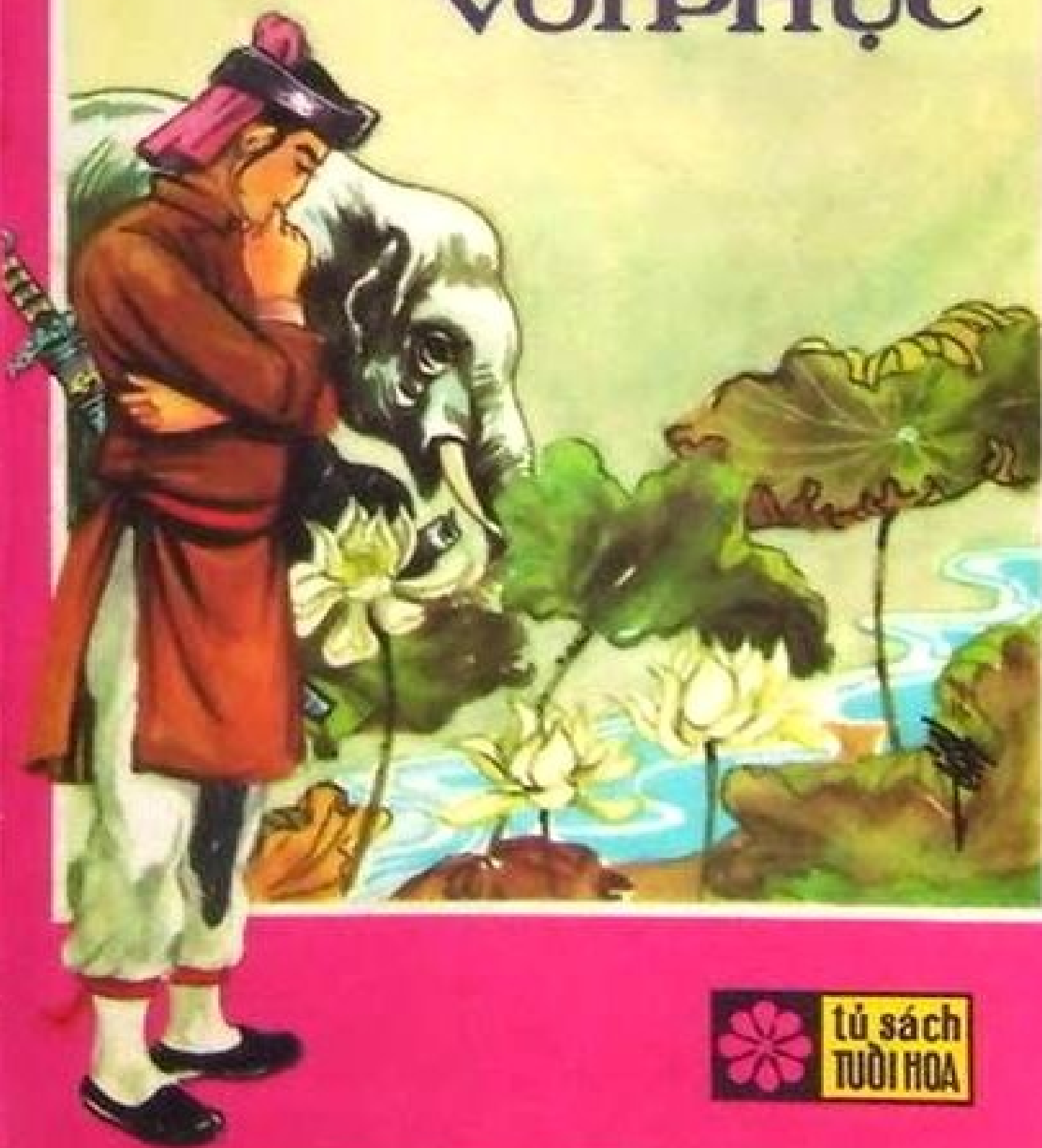


CHÂN-PHƯƠNG

HỒ SEN VỎI PHỤC



 tú sách
TUỔI HOA

HỒ SEN VOI PHỤC

Tác giả: **Chân Phương**

Xuất bản: **Tuổi Hoa**

Loại **Hoa Đỏ**

Ebook: **nguyenthanh-cuibap**

Text: **tusachtuoihoa**

Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[ĐOẠN KẾT](#)

”Liên!...Bạch Liên!...Bạch Liên ơi Bạch Liên à!

Từ ngoài hàng rào, một chàng trẻ tuổi, thân hình cao lớn, cổ hạ thật thấp giọng gọi vào, dường như sợ kinh động đến những con chim đang đậu trên cành hay những đóa hoa đang hé nở trong vườn.

Chàng sắp lên tiếng gọi tiếp thì từ trong ngôi nhà ngói ngự giữa vườn cây một cô gái, tuổi chừng 15, 16 hấp tấp bước ra mở cổng.

Chàng trai ngây ngất đứng nhìn ngón tay tháp bút của nàng đưa lên, để hờ hững trên môi mà tưởng chừng như nàng đang phác một cử chỉ thần tiên chàng chưa từng thấy.

Nàng ngạc nhiên hỏi, nhẹ như gió thoảng:

- Hôm nay anh đi đâu mà sớm thế?
- Thế tối qua em dặn anh cái gì, không nhớ sao?

Nàng mỉm cười, nụ cười êm như cánh bướm đậu trên một nụ hồng:

- Em dặn cái gì nhỉ? Em có dặn gì đâu! Anh Dũng là chúa hay tưởng tượng.
- Thật không? Vậy ai nói sáng nay có việc phải đi đâu sớm?

Người con gái khẽ gật đầu, mái tóc huyền xõa xuống đong đưa quanh khuôn mặt trái xoan tươi mát:

- À, câu ấy thì em có nói. Nhưng sớm lắm cũng phải đầu giờ thìn mới đi được. Đi sớm quá, bà mắng. Bà bảo đi lúc trời còn sương dễ bị cảm. Thầy mẹ em lần nào viết thư về cũng dặn dò em vậy.

Nàng ngẫm nghĩ một giây, bỗng cười khanh khách:

- Cả anh nữa, anh cũng cản hoài không cho em đi đâu sớm mà.

Nàng vội im bặt:

- Chết? Cười to quá, bà nghe thấy bà la!

Hai người sóng bước đi vào. Trên cây mấy chú chim cất cánh. Sương đọng trên cành rơi xuống lộp bộp trong khi những tiếng hót véo von vút lên cao.

Chàng trẻ tuổi nắm cánh tay cô gái:

- Không, bà không nghe tiếng đâu mà sợ. À, bà làm chi trong nhà vậy?

Cô gái nghiêng người, gỡ tay ra và tránh xa một chút:

- Bà đang tụng kinh đó. Cả thầy mẹ em cũng không bao giờ dám làm kinh động bà trong lúc bà lần chuỗi hạt.

- Được rồi, chúng ta nói chuyện thật khẽ.

- Thật khẽ nhé?

- Ờ. Thế bây giờ em trả lời câu hỏi của anh tối qua đi.

Đôi gò má ửng hồng, nàng đáp:

- Chịu thôi. Nói chuyện khác cơ. Em không thèm nghe chuyện ấy đâu.

- Ngoài chuyện ấy, anh có biết chuyện gì nữa đâu mà nói.

- Xí. Thế thì anh dở quá. Con trai phải nói chuyện dẹp loạn yên dân, con gái phải lo cứu giúp những người cơ nhỡ, thiếu gì chuyện đáng nói. Thế mà thầy mẹ em vẫn khen anh là người khá, có cốt cách...

Chàng trai ngậy người nhìn cô gái mỗi lúc một đẹp thêm lên. Đôi mắt tinh anh, giọng nói cương quyết và vóc dáng mảnh mai yếu ớt của nàng, mỗi điểm nhỏ nhất đều mang một nét quyết rũ tuyệt vời.

Đột ngột, nàng trở tay lên ngọn cây ở hướng đông:

- Ô, mặt trời đã lên cao rồi. Em phải đi đây. Anh ở lại một lát xem bà em có sai bảo gì không nhé.

- Được, nhưng em đi đâu. Phải nói trước để bà có hỏi, anh biết đường mà thừa lại.

- Vâng. Sáng nay em lên xóm trên làm giúp bà Hai Lộc một buổi, tội nghiệp, bà ấy mới ở cữ xong còn yếu ớt mà hai ba đứa con cùng lên sờ một lúc.

- Ờ nhỉ, mẹ anh cũng có nói, trưa nay làm đồng về sẽ ghé thăm bà Hai và giúp đỡ bà ấy gánh khoai.

Bạch Liên huyết gió thật nhẹ nhàng. Từ phía sau dãy nhà ngang, một con ngựa bạch yên cương sẵn sàng cất vó bay tới. Nàng thót lên yên thành thạo như một tay kỵ mã lành nghề.

Anh chàng Dũng si tình lăm nhăm một mình khi ngựa phi ra khỏi cổng rồi mất hút.

- Con nhà tướng có khác! Trông cung cách sai ngựa, đồ ai dám bảo con nhỏ từ bé đến giờ chưa hề tập võ!

Có tiếng ở trong nhà hỏi vọng ra:

- Con Liên đi lên xóm trên rồi phải không?

Nhảy vội lên mấy bậc thêm bước vào nhà chàng thưa:

- Thưa bà. Vâng ạ!

- Thằng Dũng con nhà Cả xóm Đình đấy hả?

- Dạ. Con đây ạ.

- Ờ, vào đây bà bảo. Lấy cái cối để trên bàn thờ kia, giã dùm cho bà cối trầu đi con.

Bộ cối giã trầu của bà cụ thật sang, khác hẳn bộ quần áo nâu sồng và đồ đạc bày biện chung quanh.

Đỡ lấy cối trầu ngắm nghía, bà cụ mỉm cười khen:

- Ờ, thằng bé này mạnh tay, giã trầu bao giờ cũng đỏ thắm và ngon đáo để.

Lần nào cũng như lần nào, bà cụ khoe, nhắc đi nhắc lại một chuyện cổ tích mà cả làng đều thuộc.

- Đức Vua biết vợ chồng nhà Diệu còn mẹ già nên người ban thưởng cho bà nội một bộ cối giã trầu bằng ngà voi có bịt vàng. Càng lâu, ngà lên nước càng đẹp.

Bà cụ ngậm ngùi:

- Thấy vật lại nhớ đến người. Tiếc Đức Vua chết trẻ bao nhiêu, lại thương vợ chồng nhà Diệu vất vả bấy nhiêu.

Rồi cụ thở dài, rơm rớm nước mắt:

- Còn con nhỏ Bạch Liên, cứ nhớ và nhắc đến bố mẹ nó hoài. Riết rồi lại thương luôn cả con Tiểu Tượng nữa mới khổ chứ.

Dững mỉm cười:

- Vâng, em còn thương chú voi con ấy lắm. Con còn nhớ cái ngày thả nó vào rừng. Bạch Liên khóc sừng húp cả mắt.

- Thì biết làm sao khác được. Nhà cửa thanh bạch thế này lấy đâu ra mà nuôi nổi một con voi mỗi ngày một lớn, ăn thật khỏe, phá cũng thật mạnh...

- Thưa bà, thật tình con cũng như cả làng ta chỉ biết ngày xưa Đức Vua ban cho ông bà Thiếu Phó một con voi chứ không ai hiểu rành sự tích của nó ra sao.

Bà cụ tươi cười như sống lại những ngày rục rờ đã qua:

- Thế hả? Có gì đâu, để bà kể cho mà nghe. Chắc con còn nhớ sự tích năm Kỷ Dậu chứ?

- Thưa bà, vâng, con nhớ. Năm ấy, thầy con còn sống, có theo Vua cùng ông bà Thiếu Phó ra lấy Bắc Hà và đánh trận Đống Đa.

- Phải rồi. Quân ta đánh đuổi quân nhà Thanh một trận mù trời tối đất. Rồi ban sớ về Phụng Hoàng trung ¹ đó luận công phong thưởng cho các tướng sĩ. Ngày ấy là một ngày vui sướng nhất của Đức Vua cũng như của thầy mẹ con Bạch Liên.

- Và cũng là ngày vui sướng nhất của toàn dân đó thưa bà.

- Ờ, con nói phải. Trời xui khiến sao bữa ấy lại nhằm ngày sinh nhật của con bé Bạch Liên lúc đó mới lên ba lên bốn thì phải. Đức Vua cao hứng vỗ vai nhà Diêu mà Người lúc nào cũng đối đãi như em ruột. Người đang vuốt râu ngẫm nghĩ không biết mừng cho cháu bé vật chi ngồ ngộ thì thị thần vào tâu có một thớt voi vừa hạ sanh được một chú voi con thật kháu khỉnh. Người cười lên ha hả, đặt tên cho bé voi ấy là "Tiểu tượng" và làm quà cho bé Bạch Liên cười chơi cho vui. Hà hà!...

Dững cười theo:

- Chỉ Vua Chúa mới có món quà sinh nhật quý lạ ấy. Chả trách em Bạch Liên con lúc nào cũng chỉ thích cười voi.

- Ờ, nó là con nhà tướng mà. Chả phải tập tành chi cả cũng phi ngựa cười voi thuần phục đáo để.

- Thưa bà, quả vậy. Duy có điều này con lấy làm kỳ. Em con thích làm con cháu bà Trương bà Triệu, sao cứ nhất định không chịu học võ trong khi ông bà Thiếu Phó võ học đầy mình mà không có người để truyền nghề.

- Tại nó không thích đánh nhau, lại càng không thích trông thấy cảnh chém giết. Thầy tướng bảo nó có cốt cách thần tiên, không ưa sát phạt. Nó chỉ ham làm việc thiện để chuộc tội cho tất cả mọi người. Bà nghĩ làm được điều đó cũng xứng đáng làm con cháu bà Trương bà Triệu...

Sực nhớ ra một điều, Dững đánh bạo hỏi:

- Thưa bà, sáng nay có chuyện gì buồn không mà con thấy mặt em con có ngấn nước mắt?

Vừa nhai trầu bồm bồm, bà cụ chậm rãi đáp:

- Có, có một chuyện hơi buồn. Chả biết có phải là một điềm gở không. Bà mong đó chỉ là một chuyện tào lao.

- Chuyện ra sao, thưa bà?

- Đêm qua, bà nằm mộng. Một cái mộng thật dữ dằn. Bà sợ quá. Sáng ra kể lại cho con Liên nó nghe. Nó lo nên nó khóc.

- Mộng thế nào hở bà?

Bà cụ vợ cái ống phóng tròn nhỏ bằng đồng bạch để trên bàn, nhổ cốt trầu trước khi kể, giọng chìm hẳn xuống:

- Canh ba đêm qua, bà nằm mộng thấy vợ chồng nhà Diệu lâm nguy. Cả hai sa xuống một cái hố sâu đầy rắn rết, cố gắng mãi không làm sao thoát lên được. Đứng trên miệng hố, con Bạch Liên dang rộng hai cánh tay yếu đuối cố cứu cả cha lẫn mẹ. Đã không lôi được ai lên thì chớ, nó lại còn chơi với, ngã xuống theo....Bà giật mình tỉnh dậy, mồ hôi toát ra đầy mình, tai còn nghe văng vẳng tiếng rú thê thảm của con bé khi đụng chân vào lũ rắn...

Dừng tìm lời trấn an:

- Ông bà Thiếu Phó đi chinh chiến lâu ngày, bà mong nhớ nên sinh ra mộng mị. Chả có gì đáng tin cả, bà ạ, vì mấy ngày nay con nghe nói ông Thiếu Phó vừa thắng được một trận thật lớn và đã hạ được xong thành Qui Nhơn rồi.

- Ở tin ấy bà cũng đã có nghe. Bà vui mừng nhất không phải ở chỗ con trai bà hạ được thành, mà ở chỗ nó đã tự ý tha chết cho tất cả các tướng sĩ địch, không giết hại một người nào, cũng không ép buộc một ai phải quy hàng.

Chàng trai trẻ hơn hờ tiếp lời bà:

- Thưa bà, vâng ạ. Thiên hạ đã khâm phục tài thao lược của ông Thiếu Phó, lại càng cảm phục tấm lòng nhân ái của ông. Thói thường, sau những trận vây đánh khó khăn vất vả, lúc hạ thành xong kẻ thắng hay phóng tay sát hại thật nhiều cho hả giận. Ông Thiếu Phó, trái lại, rộng lượng tha hết. Lại còn lo tổng táng cho hai người tuần tiết là Vô Tánh và Ngô Tùng Châu thật tươm tất. Ông hơn người ở chỗ đó. Bà và em Bạch Liên, cả con, cùng tất cả mọi người trong làng ta nữa, cũng đều, được hãnh diện ở điểm đó.

Sẵn siêu nước sôi trên lò, Dững bắc ra pha trà dâng bà cụ. Chàng nấn ná ngồi hầu chuyện, bụng bảo dạ lát nữa ấm áp vào rừng đốn củi cũng chưa muộn.

Bà cụ vui miệng tâm sự:

- Con à, lo thì bà có lo, buồn bà cũng có buồn. Nhưng nói cho ngay, con người ta có số cả, thành hay bại là do mệnh trời, lo buồn làm chi cho mệt. Như Đức Vua tài đức trùm đời, bỗng dưng tạ thế thì nước Nam mình còn biết nói sao? Đến như vợ chồng nhà Diệu, cả bạn lẫn thù đều xưng tụng là danh tướng. Mà thế gian thường ngâm nga hai câu thơ thế nào về mỹ nhân và danh tướng, con có nhớ không?

- Thưa bà, có ạ, để con ngâm bà nghe.

Chàng hăng giọng ngâm:

"Mỹ nhân tự cổ như danh tướng

Bất hứa nhân gian kiến bạch đầu"

- Ờ, phải rồi, hai câu ấy đó. Thầy con Bạch Liên là danh tướng đã đành. Mẹ nó tuy đã hai thứ tóc trên đầu mà vẫn được coi vừa là mỹ nhân, vừa là danh tướng nữa mới chết người ta chứ.

Dũng bỗng thấy hăng hái:

- Con có nghe kể những trận đánh long trời lở đất của ông bà Thiếu Phó. Cái chết lúc nào cũng gần kề chỉ cách một đường tơ một kẽ tóc.

Người mẹ già bỗng râu râu nét mặt:

- Từ ngày Đức Quang Trung hoàng đế băng hà, bà thấy như nước ta gãy mất cây cột chống trời. Vợ chồng nhà Diêu chịu ơn nặng tiên đế thác cô, tuy vẫn tận tụy giúp thiếu quân nhưng bà thấy như có ý chán nản...Bây giờ nếu họ có mệnh hệ nào...

Bà cụ nói tiếp sau một phút trầm tư đầy cay đắng:

- Bà đã 80 tuổi rồi, cái tuổi gần đất xa trời, như ngọn đèn trước gió. Chỉ tội nghiệp cho con bé Bạch Liên bơ vơ mà thôi...

Đang nói chuyện, hai bà cháu bỗng giật mình nghe có tiếng người la thất thanh ở ngoài cổng. Tiếng chân chạy hấp tấp vào nhà cùng với tiếng la mỗi lúc một rõ:

- Anh Dũng ơi! Ra mau. Có người đang đánh cô Bạch Liên ở xóm Đình nhà anh kia kìa. Mau lên! Y dữ tợn lắm.

Cùng sợ hết hồn, hai người một già một trẻ đứng phắt dậy, thấy thằng Sáu Hợi bước lên nhà thờ hỗn hển.

- Có một người lạ mặt cưỡi ngựa đến làng ta. Y cao lớn vạm vỡ, tính nóng như lửa. Y hỏi thăm đường, chả biết cô Bạch Liên nói thế nào mà y vùng quyền đánh tới tấp. Anh Dũng phải lấy ngựa chạy mau lên mới cứu kịp.

Bừng bừng lửa giận, Dũng phóng mình ra cửa, không kịp để lại một lời chào.

[1](#) Tên Vua Quang Trung đặt cho tỉnh Nghệ An.

Sáng sớm, trời mát mẻ là thế mà con ngựa toàn thân ướt đẫm mồ hôi, phi đến mạn phía bắc xóm Đình thì quýt xuống, hất tung người cưỡi lên cao.

Con vật sùi bọt mép và không đứng lên được nữa, nhưng người cưỡi mặc đầu mặt mũi hốc hác, quần áo tả tơi, vẫn đứng vững sau khi uốn mình hai vòng thật đẹp trên không.

- Giỏi quá!

Khách lạ giật mình, ngó về phía có lạnh lạnh tiếng reo, thấy một cô bé gái ngồi chễm chệ trên lưng một con ngựa bạch cao lênh khênh, đang mỉm cười nhìn mình, thích thú như một đứa trẻ xem diễn trò mãi võ.

Bực mình, người lạ mặt cau mày quát hỏi:

- Bé con, đây là đâu? Phải làng Bình Phú không?

- Dạ phải.

Cô bé vừa tung mình xuống đất vừa đáp, lễ độ, mặc cho con ngựa quen đường chậm rãi bước tới lũy tre gặm cỏ.

Khách vẫn một giọng ngang tàng, cấm cản, khó thương, hỏi trống không:

- Vậy xóm Đình đâu?

- Xóm Đình đây rồi chú.

- Sao không thấy đình?

- Tại chưa tới.

- Mà sao ta cũng chưa thấy cả cái cây cầu bằng đá nữa?

Cô gái cười khúc khích:

- Chắc tại vì chú hay là ngựa của chú thích chạy qua đoạn cầu bằng gỗ đấy.

Sực nhớ lời căn dặn của chủ tướng, gã kia đâm lo, chỉ sợ lạc đường thì khốn. Y cuống lên, quát hỏi:

- Thế nhà thằng Dũng đâu?

Người con gái hơi nhúu mày trước thái độ mỗi lúc một thêm lỗ mãng của người khách lạ. Nàng tức mình hỏi lại, giọng gắt gỏng...vì kẻ kia động chạm đến tên người nàng quen và quý mến:

- Dũng nào?

Dáng điệu ung dung của người con gái giống như một thái độ chọc tức làm cho người khách lạ điên lên:

- A, con nhãi ranh này! Không biết con cái nhà ai mà hỗn thế!

Lời nói chưa dứt, y đã xốc tới vùng quyền lên đánh.

- O ơ! Cái chú râu ria này, sao bỗng dưng lại đánh tôi?

Ngây thơ thực sự và ngạc nhiên cũng thực tình, cô gái nghiêng đầu tránh, bước sang phải, quay qua trái lúi lại đằng sau, vô tình nhắc lại đầy đủ và khéo léo phép né đòn chân truyền của dòng họ Bùi nổi tiếng ở Bình Định.

Ngày xưa, những lúc có chút thì giờ nhàn rỗi, bà Bùi thường muốn truyền dạy võ nghệ cho con gái, nhưng Bạch Liên nhất định không chịu học. Giận dữ, gắt mắng hay dỗ dành thế nào cũng không được, bà thường than thở với chồng.

- Vợ chồng mình hiếm hoi được mỗi một mụn con gái. Em thấy nó xinh đẹp và nết na không mấy ai bằng. Cái mộng của em là làm thế nào cho con nó thấu góp được tất cả cái tinh hoa sở học của vợ chồng mình...Con bé thật thông minh, học một hiểu mười, nhưng chỉ phải cái ương ngạnh...

Ông chồng hỏi đùa:

- Có ương ngạnh bằng mình không?

Bà vợ cười:

- Em chỉ bướng bỉnh từng lúc và khi được giảng giải đàng hoàng thì hết ngang bướng ngay. Mình có nhận thấy thế không nào?

- Đúng vậy.

- Nhưng con gái chúng mình thì lại khác. Bình thường, nó ngoan thật là ngoan. Nhưng lúc nó ương ngạnh thì thật hết chỗ nói. Em cũng phải chịu thua nó đấy.

- Dĩ nhiên là anh cũng chịu hàng luôn.

Bà Bùi hậm hực:

- Em nghĩ mãi không hiểu tại sao con nó cứ khăng khăng một mực không chịu học võ. Người ta lạy sứt trán, cầu còn không được. Mình thì nói vã bọt mép dỗ dành con học không xong. Lắm lúc nghĩ tức mình ghê đi.

Ông Trần khoáng đạt hơn, an ủi:

- Con nó không thích thì thôi, mình để tâm làm gì cho mệt. Theo anh nghĩ, con nó rất thông minh có thể hiểu hết được những gì vợ chồng ta truyền thụ. Nhưng lĩnh hội được là một chuyện. Có đủ sức khỏe để luyện tập được những gì lĩnh hội được lại là một chuyện khác. Không đủ lực mà cứ cố gắng tập cho kỳ được, e có hại hơn là có lợi. Chi bằng cứ để tùy ý thích của con. Bao giờ nó thấy cần học võ, vợ chồng mình dạy cũng chưa muộn...

Dù không chính thức tập luyện võ nghệ, người con gái sinh ra trong cửa tướng không thể không đắm mình trong một không khí võ từ thuở lọt lòng cho đến khi khôn lớn. Mỗi ngày một ít, các chiêu các thức nàng trông thấy biểu diễn và luyện tập liên miên thấm vào óc nàng lúc nào không hay. Cho nên tuy không hề tập tành, nàng vẫn có đầy đủ cốt cách của con nhà võ.

Những lúc vui đùa, cha mẹ nàng đôi khi giơ tay đánh dư nàng. Lần nào nàng cũng tránh được đòn, đúng cách và nhanh như cắt!

Lần này, đối diện với người khách lạ, qua một phút thăng thốt đầu tiên, nàng cũng tự nhiên đối phó như tham dự một trò nô giỡn.

Lạ một nỗi, không những chỉ biết tránh né mà thôi, nàng còn đoán được rất đúng những miếng người kia sắp đánh.

Vừa quát xong một tiếng và tung ra một đường quyền sấm sét, người đàn ông hùng hổ đã ý thức được

ngay cái lỗ mũi vô lý của mình. Nhưng khi thấy người con gái bé bỏng né tránh được một cách quá sức tài tình, y lại đâm ra thắc mắc, muốn thử xem tài nghệ của cô bé cao siêu đến mức nào.

Y tiếp tục đánh với tính cách dò dẫm. Và y ngạc nhiên rồi kinh sợ đến toát mồ hôi khi nhận thấy đối phương như đọc được tất cả ý nghĩ của mình.

Có lúc chưa kịp đánh ra, y đã vội rút tay về vì thấy tia mắt tinh ranh của cô bé nhìn đúng vào chỗ sơ hở nhất mà nàng có thể đánh được nếu nàng có cái ý thích tai hại ấy.

Cuộc đấu võ lạ kỳ đã trót bắt đầu cứ phải miễn cưỡng tiếp tục. Một đẳng là một cô bé ung dung gần như đứng yên một chỗ, trên môi luôn nở nụ cười. Còn một đẳng là một đấng tu mi, râu hùm hàm én, vừa đâm vừa đá, vừa nhảy vừa la, xoay như chong chóng mà toàn đánh vào chỗ không người.

Mặt trời đã lên cao, mồ hôi vã ra như tắm, y vội nhảy lùi, định thở một lúc rồi chạy phứt đi cho rồi.

- A! Thua rồi!

Tiếng reo mừng của nhiều người đồng loạt vang lên khiến cho người khách lạ giật thót mình vội quay lại ngó.

Y ngạc nhiên thấy mình đứng ở giữa một vòng vây, xung quanh toàn trẻ nít từ 15 tuổi trở xuống, đứa nào cũng thủ một cây gậy hay một đòn gánh chỉ chực phang.

Chúng không đông lắm, nhưng chia nhau đứng có phép tắc, phảng phất như trận đồ ông bà Thiếu Phó thường dạy cho quân sĩ.

Đang lúc chưa biết tiến lui bằng cách nào cho ổn, y bỗng nghe có tiếng vó ngựa từ cánh đồng phía Nam vọng tới.

Ngựa phi tới gần, bụi bay mù mịt. Rồi từ trên lưng ngựa một bóng người bay qua đầu lũ trẻ để buông mình xuống trước mặt y, nhẹ như một cánh chim. Lũ trẻ lại rập nhau reo:

- A! Anh Dũng!

Hai người đàn ông trở mắt nhìn nhau. Và cùng một lúc, cả hai cùng la lên vui sướng.

- Thăng Dũng!

- Chú Đồng!

Họ ôm chầm lấy nhau, một trẻ một già cùng rưng rưng nước mắt:

- Sao chú lại về đây?

- Tao đi gấp ngày đêm về tìm mày đó.

- Có việc gì thế chứ? Chắc phải là chuyện quan trọng lắm.

Vòng vây đã siết chặt dần dần không phải để đánh nhau mà là để tò mò nghe lóng xem chú Đồng, con người lạ hoắc, có thể mang tin tức ở đâu về cho Dũng.

Đồng hạ thấp giọng, thối lỗ mũi đột nhiên biết mất nhường chỗ cho tính thận trọng:

- Quan trọng lắm mày ơi! Nguy hiểm nữa là đẳng khác. Để lát nữa, lũ trẻ tản đi, chú sẽ nói tường tận cháu nghe. À, cô bé con kia là con cái nhà ai mà ghê gớm thế?

Dũng bỗng nhớ lại việc vừa qua, nhăn mặt hỏi:

- Sao chú hay gây sự ầu ỹ thế? Cô Bạch Liên, con gái cưng của ông bà Thiếu Phó đấy.

Đồng hoảng hốt, mặt tái đi, nói như khóc:

- Chết cha tao rồi! Suýt nữa thì bỏ mạng. May mà cô ấy giỏi võ, nếu không lỡ đánh trúng cô ấy một thoi thì còn mặt mũi nào nhìn lại chủ tướng nữa. Dừng, mày nói mấy câu cho khéo để tao xin lỗi cô ấy đi.

Dùng cười hì hì, kéo tay Đồng đến trước mặt Bạch Liên đang ngó hai người trên trời:

- Em Bạch Liên à, đây là chú Lê Đồng, tùy tướng của ông bà Thiếu Phó. Chú là em kết nghĩa với thầy anh. Vì chưa có dịp nào về đây chơi nên không biết mặt em...

Bạch Liên cười thật tươi, hồn nhiên tiếp lời:

- Và cũng không biết đường tới xóm Đình nữa mặc dù đang đứng giữa xóm Đình!

Đồng chấp tay xá dài, trịnh trọng:

- Tôi lỗ mãng quá, thật là có lỗi lớn với cô, mong cô Bạch Liên vui lòng đại xá đi cho nhé.

Bạch Liên gạt đi:

- Lỗi phải gì đâu chú! Vụ lộn xộn vừa rồi, chú bỏ qua đi. À, chú về đây chơi hay có việc gì? Thầy mẹ cháu có nhắn chi về cho gia đình hả chú?

- Có chứ. Cụ có ở nhà không cô?

- Có. Bà cháu già cả nên ít khi bước ra khỏi cửa. Chỉ có ngày rằm, mồng một cụ mới lên chùa lễ Phật thôi.

- Vậy thì được rồi. Cô lên ngựa về nhà trước đi. Tôi với thằng Dũng theo sau. Có việc khẩn cấp phải trình cụ ngay tức thì Dũng tao với mày cười chung một ngựa được chứ?

- Dạ được.

Đám trẻ trong làng giã ra, bàn tán lao xao trước khi giải tán. Đồng không ngờ được giải vây một cách êm dịu đến như vậy, tự nhủ:

- Từ rày, việc lớn việc nhỏ gì mình cũng phải ráng giữ gìn cho cẩn tắc. Suýt nữa thì mình làm hỏng cả một việc to tát chỉ vì cái tính nóng nảy không đâu. Dù không phải tội, mình cũng sẽ ân hận suốt đời!...

Bạch Liên chạy tắt vào cửa mé sau vườn, còn Dũng cho ngựa sai một vòng ra cổng trước.

Qua một sân gạch rộng mênh mông, hai chú cháu bước lên thềm nhà trên. Văng hoe, Đồng ngạc nhiên hỏi cháu:

- Kẻ ăn người làm đâu cả mà lặng ngắt vậy cháu?
- Nhà trơ trọi có hai bà cháu. Nuôi thêm một bà già giúp việc, suốt ngày lúi húi trong bếp hay ngoài vườn, làm chi mà chẳng vắng.

Trong khi Dũng loay hoay mở mấy cánh cửa ra cho thoáng, Đồng ngay người đứng ngắm gian chính dinh cơ của một vị trọng thần triều Quang Trung hoàng đế.

Ông chú lắc vai thẳng cháu:

- Đồ đạc nhà quan Thiếu Phó trần thiết ở đâu? Sao để trống trải thế này?

Dũng cười buồn:

- Có đồ đạc đâu mà trần thiết! Nhà này thanh bạch lắm. Tiếng là được hưởng lộc của mấy xã đấy, nhưng sự thực thì thu được cũng hay, mà không thu được cũng thôi. Đúng là "tiếng cả nhà không" mà.

Vẫn chưa thấy cụ cố bà ra khách, chàng trai trẻ nói chuyện tiếp cho ông chú nghe đỡ sốt ruột.

- Hai ông bà cùng làm quan lớn mà nhà chẳng có gì. Càng ngày càng nghèo, nhất là từ ngày được Đức Vua ban cho một món quà quý giá là một chú voi con. Nó ăn dữ quá, không lẽ người nhịn để voi xơi cho thích miệng.

Nghe câu chuyện hay hay, Đồng gượng cười:

- Bây giờ chú mới biết cái vụ nhà nghèo nuôi voi đấy chứ.
- Khốn nỗi nhà đã nghèo mà cả hai bà cháu đều hay làm việc nghĩa. Cả làng này chả mấy ai là không chịu ơn bà cụ và cô bé.

Đồng ngậy thơ hỏi:

- Chú tưởng làng này giàu có chứ. Bình Phú mà!
- Bình thì có bình, nhưng phú thì không phú mấy. Hoặc giả có giàu tình, giàu nghĩa mà thôi.
- Ờ, cứ coi đám trẻ đứng vây chú để lo bệnh vực cô Bạch Liên, cũng đủ thấy dân làng này trọng nghĩa...

Có tiếng cửa mé trong mở rộng. Ánh sáng ủa vào. Bà cụ vịn vai cháu gái bước lên nhà trên. Đồng vội quỳ gối lạy chào. Bà cụ vừa ngồi xuống ghế vừa bảo Dũng:

- Đỡ chú đứng lên đi. Vợ chồng nhà Diệu có nhắn gì, chú nói cho già hay đi, tốt hơn là làm đại lễ.

Đồng đứng lên, nước mắt ràn rụa. Bấy nhiêu đủ báo cho hai bà cháu biết trước một tin chẳng lành.

Thấy vậy, bà cụ thở dài hỏi, giọng chán chường nhưng bình tĩnh:

- Vậy là cả dâu, cả con trai của già đều bị hại rồi hay sao?

Đồng lắc đầu, mấy giọt nước mắt từ khuôn mặt sạm nắng rơi xuống như những giọt mưa lác đác:

- Bẩm cụ, chưa ạ. Ông bà Thiếu Phó con đều bị giặc bắt ở huyện Thanh Chương.

Cả hai bà cháu cùng la lên, kinh ngạc đến tột cùng:

- Huyện Thanh Chương?

- Dạ.

Bà cụ lắc đầu, chậm rãi như nói một mình:

- Lại có chuyện vô lý đến thế sao? Nhà Diệu làm trấn thủ Nghệ An. Không lẽ nó ăn ở bất nhân thất đức đến độ bị bắt ở ngay huyện Thanh Chương là huyện nhà!

- Bẩm cụ không phải thế đâu ạ. Ông bà con lui quân về vẫn được bà con huyện nhà tiếp rước chu tất. Nhưng chẳng may trong số những kẻ đã chịu ơn sâu của quan trấn thủ, lại có một tên phản bội. Nó theo giặc từ lâu mà không ai hay biết. Vì thế ông bà mới vô tình mà mắc phải mưu gian.

- Đầu đuôi việc ấy thế nào chú cứ nói. Già đủ can đảm nghe những chuyện không may ghê gớm nhất. Vì vợ chồng nhà Diệu đã làm tướng thì cái chết lúc nào chả cầm chắc trong tay...Sớm hay muộn có xá gì!

- Dạ con xin kể đây.

◦ ◦ ◦

Có thám mã báo tin về cho đại quân nhà Nguyễn Phúc vừa bị một mẻ chết hụt ở thành Trấn Ninh hay: vợ chồng đại tướng Trần Quang Diệu hiện đang cưỡi chung một thớt voi từ Thanh Hóa dẫn quân vào đàng trong, chả mấy chốc quân Tây Sơn sẽ tới huyện Thanh Chương là một nơi đất giàu dân mạnh.

Đạo quân truy kích đang hăng hái rượt nã được tin mừng ấy bỗng dừng khựng lại. Từ lớn tới nhỏ, họ đều ngán không muốn đụng độ với hai người mà họ kiêng mặt nhất kể từ sau ngày Bắc Bình Vương băng hà.

Đặc biệt lần này cả các danh tướng cũng ngoảnh mặt làm ngơ để cho bọn đàn em có dịp trổ tài thao lược mà lập công với bề trên.

Quả có mấy viên tù tướng tình nguyện làm cái công việc "trói hổ" khó khăn ấy thật.

Chiều nay, gần đến huyện Thanh Chương, họ kiếm một chỗ thật kín đáo, quây quần nhau đánh chén và bàn mưu tính kế.

Toàn là một lũ đầu trâu mặt ngựa, tên nào cũng có ít ra là một nét tàn ác hơn tên nào. Duy có gã cầm đầu là khác hẳn: mặt mũi trắng trẻo và thân hình đều đặn. Nếu không có cặp mắt ti hí luôn luôn nhìn trộm thì khó lòng người đối thoại dám cho y là một tên nguy hiểm cần phải đề phòng.

Mâm đã dọn lên, rượu đầy bình và đồ nhậu ê hề. Tên chủ tọa nâng ly, ngó đồng bọn với một vẻ dương dương tự đắc.

- Uống đi, uống đi, các chú! Bây giờ các chú nào biết tại sao thiên hạ để cho thằng Cai Tuệ này cáng đáng công việc khó khăn nhưng béo bở này không?

Cả bọn lắc đầu. Y cắt nghĩa:

- Này nhé, mọi bận hễ có cơ đánh thắng là họ tranh nhau đi. Có lúc vặc nhau lung tung beng. Nhưng lần này thì khác hẳn. Tiền quân lắc, hậu quân cũng lắc. Tả quân làm ngơ thì hữu quân cũng lờ luôn. Tại sao vậy?

Y đặt câu hỏi dồn dập để chính y giải đáp:

- Là vì miếng mồi mới thấy tướng là ngon, kỳ thực rất khó nhá. Mà nhá không xong thì thân bại danh liệt ngay lập tức. Nếu ta chịu khó kiểm điểm tình hình thì thấy ngay: bên kia tuy thua nhưng lực lượng còn mạnh. Họ Trần và họ Bùi là hai con mãnh hổ còn y nguyên móng vuốt. Đụng vào chả có gì là chắc ăn. Trái lại, dám võ mặt như chơi...

Còn bên mình tuy ngoài miệng hăng thật đấy nhưng trong bụng còn run mỗi khi nhớ lại cái cảnh bà Bùi Thị Xuân cười voi thét tướng sĩ vây thành Trấn Ninh trong hai ngày ròng rã. Nếu không vì một chuyện hiểu lầm, bên kia vội rút lui lúc chiến thắng đã gần kề thì e rằng giờ này thân chúng ta đã phơi đầy trong Lũy Đồng Hới rồi. Từ lớn chí bé, ai cũng sợ, ai cũng ghét bà Xuân, và ai cũng muốn giết bà ta cho hả giận. Nhưng không ai dám cầm quân đánh bà. Còn ông Diệu thì một số lớn quân ta còn nhớ cái trận ông hạ thành Qui Nhơn. Họ đã được ông tha chết và chắc rằng ít nhiều họ phải nhớ ơn. Cầm đám quân ấy mà đánh với ông Diệu thì mười phần năm được mấy phần thắng, mấy phần bại? Thua là cái chắc, nên ai đại gì đưa đầu ra chịu báng?

Đám bộ hạ mặt mũi đỏ gay, miệng nhồm nhoàm, tranh nhau nói:

- Đại ca luận rất hay, có lý vô cùng. Nhưng đàn em xin hỏi một câu: Tại làm sao bỗng dưng đại ca lại đưa va ra gánh vác trong khi thiên hạ đều sợ co vùi?

Cai Tuệ cười vang, ra vẻ đắc chí:

- Có thể mới hay chứ! Làm được cái việc mà thiên hạ không ai làm nổi mới đáng được gọi là anh tài!

Uống một hơi cạn chén, y khà một tiếng hả hê, rồi ề ề nói tiếp:

- Lấy sức ra mà đấu thì ta chẳng bằng ai. Vậy không thể dùng sức được. Mà đã không thể dùng sức thì ta phải dùng mẹo. À, à, mẹo cũng có năm bảy thứ. Không phải bất cứ ai cũng có thể dùng được bất cứ mẹo nào. Nghĩa là có những cái mẹo mà ông Thành ông Duyệt không dám làm, hay không thèm làm vì sợ ô uế mất thanh danh. Nhưng ta làm được. Ta chỉ là một tên vô danh tiểu tốt.

Y lại cười to hơn trước:

- Thiên hạ ai biết thằng Cai Tuệ này là cái thằng chó chết nào mà chê với chẳng cười! Chỉ biết một khi mẹo ta thành ta sẽ được ban khen, ta sẽ được thăng quan tiến chức...Có tiền, có thế lực rồi thì...khỏi nói. Đứa nào ầm ớ, ông sai quân đánh cho vỡ mặt! Không thì cũng ở tù một gông!

Bọn đàn em phụ họa, bốc đàn anh lên như diều:

- Đại ca đã ra tay thì phải biết! Đến ông Gia Cát Khổng Minh sống lại cũng chưa chắc sánh bằng! Trời ơi! Phen này, đàn anh lập được công to thì đàn em cũng có phận nhờ đấy nhé. Nhưng...

- Nhưng cái gì?

- Nhưng không biết cái mưu thần của đại ca nó ra làm sao?

- Bí mật! Thiên cơ bất khả lậu! Rồi các chú khắc rõ. Bây giờ chỉ mới nên biết sơ sơ rằng bao nhiêu mưu thần chước quỷ đều nằm ở trong cái đầu này. Còn phép tắc "đào hải di sơn" thì ta để cả trong cái túi áo này.

Vừa nói, y vừa vỗ vào đầu, rồi vào túi áo kêu bồm bộp.

Trời đã tối hẳn, y đứng dậy trong khi lũ kia còn ngồi nán lại tuyên bố phải uống cho kỳ hết chỗ rượu còn

lại mới thôi. Y tỏ ra thông cảm:

- Được rồi, đêm nay chẳng có việc gì làm, các chú cứ phè phỡn cho thỏa thích đi. Mai hăng hay. Bây giờ ta phải đi lo giường bầy chẳng những chỉ để bắt có hai con mãnh hổ mà thôi đâu, mà còn tóm trọn ổ cả bầy chồn lũ cáo.

Ngắm nghĩ một lát, y dặn dò đồng bọn:

- Đêm nay, ta về huyện Thanh Chương xếp đặt. Các chú chỉ có mỗi một việc thật dễ là lo giấu cho thật kỹ các bộ quần áo lính và những khí giới phòng thân thôi. Trưa mai các chú nhớ đội khăn mặc áo cho chỉnh tề, ta sẽ có việc điều động. À, ngựa cũng giấu đi, chỉ để lại một vài con dùng vào việc liên lạc với đoàn quân tiếp ứng mà thôi nhé.

Dứt lời, y phóng mình vào trong bóng đêm mất dạng.

Ánh cửa nhà bếp hé mở được đẩy rộng dần ra, không gây nên một tiếng động nhỏ. Một bóng đen quen thuộc khẽ lách vào êm như ru.

Cô gái đang lúi húi với siêu nước sắp sôi bỗng giật bản mình khi nghe gió ngoài vườn phả vào lưng lạnh ngắt. Nàng đứng phắt dậy, quay lại trở mắt ngó người lạ mặt.

Nàng reo lên sau một phút thảng thốt:

- A! Anh Tuệ! Anh Tuệ đã về đấy ư? Thầy mẹ mong anh mãi.

Có tiếng la từ nhà trên vọng xuống:

- Cái gì léo nhéo dưới ấy hả Tâm?

- Dạ, thưa anh cả con đã về đấy ạ. Thầy ơi! Mẹ ơi! Anh Cả đã về! Trời ơi! Anh về nhà em mừng hết lớn.

Hai anh em dắt nhau lên nhà trên, nơi ông bà huyện Châu Văn Mẫn đang ngồi bàn chuyện giữa chiếc sập gụ chân quỳ bóng lộn.

Bà huyện mừng rỡ, đứng dậy, ôm hai vai cậu con trai, nói tíu tít:

- Thảo nào, tao nghe thấy con Vàng sủa có mỗi một tiếng, rồi nó nhảy cẫng lên mừng. Tưởng ai hóa ra thằng Cả. Thế nào, con đi đâu cả năm nay không ngó ngang chi đến nhà cửa? Làm thầy mẹ nhớ thương hết sức! Bây giờ con ở đâu, làm nghề ngỗng gì? Có khá không?...

Cô em gái sẵn đón hỏi anh:

- Chắc anh Cả chưa xơi cơm tối. Để em xuống bếp làm thật nhanh vài món anh ăn nhé.

- Thôi, ăn rồi!

Bà mẹ và cô con gái vui vẻ và vồn vã bao nhiêu thì cậu con trai lừng khừng và ông bố nghiêm nghị bấy nhiêu.

Vẫn ngồi xếp bằng trên sập, ông huyện Mẫn trừng mắt hỏi, giọng gay gắt:

- Cậu bỏ nhà đi đâu cả năm nay thế? Không theo giặc đấy chứ?

Tuệ mím môi hậm hực. Trợn đôi mắt ti hí lên nhìn cha, y cố nén giận để câu trả lời còn giữ được lễ phép chút đỉnh:

- Thật con không hiểu tại sao bất cứ ai khác với những người thầy ưa, thầy đều cho là giặc cả.

Ông chồng ngồi lẳng lặng, kéo cái điều bát bằng sứ lại gần, trong khi bà vợ ôn tồn nói sau một tiếng thở dài kín đáo:

- Lạ quá! Hai cha con vừa mới gặp nhau, chưa nói với nhau được đến hai câu đã xung khắc nhau rồi!

Ngắm nghía thấy con trai ăn mặc chững chạc, bà cũng mừng, lại tíu tít như hồi nãy:

- Này, mẹ hỏi con phải nói thật. Bây giờ con làm gì? Có dễ chịu không? Nói cho thầy mẹ mừng đi con.

Ngạo nghễ, y buông ba tiếng cộc lốc:

- Con làm quan!

Vừa ngậm vào chiếc xe điều chưa kịp hút, ông bố vội nhả ngay ra, thốt cộc lốc không kém:

- Quan!...

Ông kịp dừng lại không nói nốt những lời cay độc chỉ đào sâu thêm cái hố chia cách giữa hai cha con.

Như đọc được ý nghĩ của chồng, bà huyện cười dàn hòa, rồi nhỏ nhẹ bảo chồng:

- Nếu con có chí tiến thân và nhờ trời gặp được vận may thì cũng là một điều đáng mừng chứ sao. Và lại, như tài học của con nó, tôi nghĩ làm quan cũng chẳng phải là một điều khó khăn cho lắm.

- Biết rồi! Tôi có bảo nó kém thông minh bao giờ đâu. Nhưng nó lười như hủi, lại ham chơi, tối ngày chỉ tụm năm tụm ba với những phường vô lại, rượu chè cờ bạc, thử hỏi thế thì đổ đạt vào đâu, và làm quan vào cái khổ nào?

Tuệ cười khẩy:

- Nói như thầy thì cứ phải làm con một sách, gặm cho nát mấy chữ "chi hồ dã giả" mới hiển đạt được hay sao?

Ông bố cười gằn, hỏi vặn:

- Vậy ra mày kiếm lối đi làm quan tắt?

Cậu con đáp, giọng chắc nịch:

- Vâng. Đường lối nào chả thế miễn cho tới được mục đích thì thôi!

Ông huyện Mẫn lắc đầu, khẳng định:

- Không được! Đã là con tao thì có muốn làm quan, phải theo con đường thẳng băng, đường đường chính chính...

Bây giờ đến lượt người con châm biếm:

- Nghĩa là phải học rạc người ra để giật cho được cái cử nhân hay cái tiến sĩ, rồi lết đệt làm ông quan huyện như thầy. Khi ì ạch leo lên được cái ghế tri phủ thì đã sắp sửa "hai năm mươi" rồi còn gì ! Xin lỗi thầy, con không ưa cái trò lăm cẩm đó.

Lời lẽ tuy có hỗn láo xấc xược, nhưng ý nghĩ của y thật đã rõ ràng.

Muốn tìm hiểu thêm, người cha đành nuốt giận hỏi:

- Vậy chứ mục đích của cậu, cậu đã đạt được phần nào chưa?

- Chưa, nhưng cũng sắp sửa. Chả mấy hồi! Có thể nói cái "quận công" con đã nắm chắc ở trong tay.

Cả hai ông bà cùng giật bắn mình. Tuệ nhơn nhơn nói tiếp:

- Hiện giờ, con mới giữ một chức quan nho nhỏ thôi. Cũng kè hâu người hạ như ai, nhưng con chưa toại nguyện. Phải cao hơn thế nhiều, đại khái như: văn thì làm một bậc đường quan, võ thì phải làm đại tướng. Có thể mới thỏa được chí bình sinh...Chẳng những vậy...

Thấy y trầm ngâm chưa chịu nói tiếp, bà huyện hỏi dồn:

- Sao nữa hả con?

- Chẳng những vậy, con còn muốn giúp cho thầy con được vinh thăng...

- Vinh thăng? Vinh thăng lên chức gì nào?

- Nói giả dụ như lên chức trấn thủ Nghệ An, có được không hở mẹ?

Như lò mờ đoán được thâm ý của thằng con ngỗ nghịch, ông huyện kín đáo đưa mắt ra dấu cho vợ nên thận trọng lời nói. Bà hiểu ý, nín lặng đợi y nói tiếp, Tuệ hạ thấp giọng, nói chỉ vừa đủ nghe:

- Nếu con không lầm thì trưa hay chiều mai, đại quân của ông bà Thiếu Phó tới đây...Thầy mẹ đừng giấu giếm vô ích. Con biết hết, biết tường tận là đằng khác. Nếu thầy chịu nghe con, chỉ cần ra tay một chút xíu, chả khó nhọc gì mà cả hai cha con mình đều làm nên sự nghiệp...

Mẹ y hỏi gặng:

- Nghĩa là sao, con?

- Nghĩa là lừa bắt trọn ổ, trói cổ dâng cho Nguyễn Ánh.

Cơ giận nổi lên dùng dùng, ông già đập tay đánh chát xuống mặt vắn kỷ, quát tháo ầm ầm:

- Muốn sống muốn tốt, mày hãy cầm cái mồm lại, đồ bất hiếu bất mục, bất nhân bất nghĩa! Mày không nhớ ai giải cứu cho cả nhà mày khi gặp nạn ở Thanh Hóa hay sao? Ai thương tình tao mà tha tội chết cho mày khi mày cậy thần cậy thế đánh chết người dân hiền lành vô tội? Ai mở đường cho mày ăn năn hối cải mà bây giờ mày lấy ơn làm oán? Thôi, tôi hiểu hết rồi, mày đồ đốn đâm đầu theo giặc. Rồi nghe lời giặc về đây dụ tao phản chủ. Có phải thế không? Thôi thôi, đừng nói thêm câu nào nữa, mày khôn hồn hãy bước ra khỏi nhà tao ngay lập tức!

Biết con không ai bằng cha, nhưng thương con cũng không ai bằng mẹ. Bà huyện gạt nước mắt can:

- Xin ông bớt giận. Con nó dại dột ăn nói bậy bạ. Sự thực, đâu có dám làm sằng. Ông tha thứ cho con đi.

- Tha thứ! Để nó gây tai vạ và bôi tro trát trấu vào mặt tôi hay sao?

Vẫn dẫu dịu, người đàn bà van vãn:

- Bây giờ đã khuya rồi, ông cho con nó ở nhà đêm nay để cho tôi khuyên nhủ. Mai hẵng hay.

- Bà muốn làm thế nào thì làm. Sáng mai, tôi không muốn trông thấy cái mặt nó ở nhà này nữa.

Tâm đơn đả nắm tay anh:

- Em đã đặt nước tắm cho anh rồi đó. Nước vừa sôi, anh xuống tắm một cái cho nó khỏe. Rồi em hâm nồi cháo gà, anh xơi nhé.

Trông thấy bóng hai anh em bước xuống sân, ông Mẫn lắc đầu, than thở với bà vợ đang đứng tựa vào cột nhà, nước mắt ràn rụa:

- Tôi nóng quá thành ra hơi hờ. Đáng lẽ mình phải dẫn lòng gạn hỏi cho ra mưu mẹo nó định dùng để hại ông bà Thiếu Phó.

Ngẫm nghĩ một lúc lâu, ông thú thực với bà:

- Về văn chương chữ nghĩa, nó không bằng tôi. Nhưng về mưu mô quỷ quyết, quả tình tôi thua nó xa. Tôi không tài nào đoán được nó định giở trò gì.

- Tôi đồ chừng nó cũng chưa có mưu mẹo gì đâu. Hoặc giả mưu mẹo của nó phải được ông tiếp tay mới thi hành được.

- Bà nói có lý. Tôi cũng chỉ mong như vậy.

Vậy Tâm vừa rón rén từ nhà dưới bước lên, ông thì thâm căn dặn cả hai mẹ con:

- Tôi đã nói từ trước: thằng Tuệ nhà mình có tướng phản trắc. Cái khẩu khí của nó ngày hôm nay cho thấy nó quả là một tên đáng sợ. Vậy hai mẹ con phải kín mồm kín miệng, không được để hở cái tin chiều mai nhà mình có tiệc. Sáng sớm mai, nó nấn ná cách nào để ở lại nhà, bà cũng phải tìm cách tống khứ nó đi. Còn con Tâm, nhớ để mắt vào những đồ ăn thức uống làm sẵn chờ đãi khách. Chớ để cho nó lảng cháng lại gần mấy hũ rượu thuốc của thầy mà khốn đấy. Hễ thấy nó làm cái gì đáng nghi ngờ, mày cứ kêu toáng lên, một là để cho nó sợ, hai là để có người hay chừng mà tiếp cứu...

- Dạ.

Tâm ngơ ngác không hiểu anh nàng có thể làm cái gì ghê gớm đến nỗi cha phải dặn dò kỹ càng và gắt gao đến thế.

Đến địa đầu huyện Thanh Chương, mọi người mới hoàn toàn vững bụng. Không sợ quân theo, cũng khỏi lo bị đánh úp. Lại còn yên trí được nghỉ ngơi ăn uống.

Vì đã được tin báo trước nên quan huyện sở tại tổ chức cuộc đón tiếp thật chu đáo. Từ vua quan đến lính tráng, ai nấy đều có chỗ nghỉ chân tươi mát. Riêng đối với vợ chồng quan thầy cũ, ông huyện cố mời về tư thất để những giờ khắc nghỉ ngơi được thoải mái và ấm cúng. Trước cung cách niềm nở của họ Châu, vị nữ tướng họ Bùi tỏ ra hài lòng lắm.

Cẩn thận, Trần Quang Diệu căn dặn các tướng cạnh:

- Về đến đây, kể ra cũng đã tạm ổn. Tuy nhiên các ông nên nhớ đêm hôm vẫn phải tiểu tâm phòng bị.

Nhất là chớ nên quá chén.

Một phó tướng thưa:

- Bẩm, tôi tưởng đã về đến đất nhà thì còn chi phải lo sợ nữa.

Diệu cười dễ dãi:

- Làm biếng như vậy không được đâu. Những tay cầm quân giỏi bao giờ cũng rình đánh vào lúc không ngờ nhất và vào chỗ cũng không ngờ nhất. Biết đâu đêm nay giặc chẳng tấn công trong khi chúng ta đang nhậu nhẹt hay là đã say bí tỉ!

o o o

Tiệc tẩy trần dọn lên thật là thịnh soạn. Quan huyện họ Châu thân rót rượu khuyển mời.

Quang Diệu thân mật nắm tay Văn Mẫn, kéo xuống ngồi cạnh.

- Ngồi xuống đây đi, ta cùng uống cho vui. À, tôi giao hẹn trước, mỗi người chỉ làm ba chén, rồi ăn cơm đầy nhé. Đủ để đỡ mệt thôi. Rượu nhiều không nên, ta còn phải đề phòng mọi việc bất trắc.

- Dạ.

Nâng ly lên chưa kịp uống, Diệu sực nhớ lúc nãy chỉ thấy bà huyện cùng cô con gái lên chào, còn cậu con trai thì vắng mặt.

Với giọng thân tình, ông thăm hỏi:

- À, thằng Tuệ con nhà ông bà đạo này làm ăn gì? Có khá không? Ở nhà hay đi vắng mà tôi không thấy?

Châu tri huyện hơi tái mặt, trả lời có vẻ lúng túng vì xưa nay không quen nói dối:

- Dạ, bẩm, cháu nó thói nào vẫn tật ấy, lêu lổng hoang đàng, đã bỏ nhà ra đi đến hơn một năm nay, chẳng đoái hoài đến cha đến mẹ...

- Nó đi biệt tích à?

Châu cúi gầm mặt thở dài:

- Dạ.

Uống một hơi cạn chén, danh tướng họ Trần khà một tiếng khoái trá khen:

- Rượu cúc của ông ngon thật đấy. Nhưng ông ngâm cái chi mà tôi nghe như hơi đắng đắng. Không được

dịu như mọi lần.

- Dạ. Bẩm, tôi kiếm được ít mật nhân ngâm thêm với bài thuốc trước. Mật nhân có đắng thật, nhưng nó trị được bệnh tê thấp một cách thần tình...

Ông tướng gật đầu:

- Vậy cứ nên dùng. Nhất là bọn võ tướng chúng tôi lăn lộn quá nửa đời người ở những sơn lâm chuồng khí chả mấy ai tránh được cái bệnh tê thấp...

- Dạ.

Quay trở lại câu chuyện vừa khiến cho chủ nhà buồn bực, vị thượng khách khuyên nhủ bằng những lời bộc trực:

- Ông Châu à, sinh con ai nữ sinh lòng, ông cũng chả nên phiền làm chi. Duy có điều, trong thời buổi loạn ly này lòng người thay đổi thật khó lường. Nhất là những kẻ đã cùng đường. Chúng có một lối thoát khôn khéo vô cùng là "theo giặc".

Trong khi nhà chủ có tật gật mình, cứ cúi gầm mặt xuống, vị khách quý vẫn vô tình khuyên nhủ tiếp:

- Chẳng phải là tôi có bụng nghi ngờ gì thằng con của ông đâu. Nhưng chuyện đời biết sao mà bàn trước được. Người ta thường nói: "Giáo đâm đang hoàng dễ tránh, tên bắn lén khó lường". Thật rất đúng. Nói giả dụ thằng con ông có bụng dạ nào, đồ ông làm thế nào để phòng cho siết được.

Viên tri huyện hồi hộp, tưởng chừng như đã bị quan thầy đoán đúng tim đen. Để khóa lấp sự nguỵng ngệu cố hữu của những người bắt buộc phải giấu giếm khi không quen đối trá, ông đứng dậy lên tiếng gọi xuống nhà dưới:

- Bà nó bảo con bưng tiếp đồ nhấm lên cho tôi nhé.

Không có tiếng đáp. Ô hay kìa, mẹ con nó chạy đâu rồi nhỉ?

Chưa kịp ngạc nhiên, ông đã thấy đầu óc choáng váng. Cũng bình rượu này, mọi ngày uống gấp đôi gấp ba vẫn tỉnh táo, sao bữa nay mới có ba chén đã chân tay bải hoải, phải vịn vào ghế mới đứng vững?

Bùi phu nhân là một người vô cùng tinh tế. Từ lúc vào tiệc đến giờ bà không bỏ sót một lời nói, một cử chỉ lúng túng của chủ nhân cũng như những lúc ông biến sắc.

Từu lượng của bà rất cao, lúc vui đối ẩm với chồng cả bình chưa thấm tháp. Vậy mà bây giờ đã thấy mặt hoa, người hơi lão đảo.

Bà nắm tay chồng khẽ bảo:

- Xem chừng không khéo chúng ta trúng phải thuốc mê.

- Phải rồi. Tôi đã hơi có ý nghi. Không ngờ lại là sự thật!

Ông cố đem hết ý chí chống lại với sức thuốc đang hoành hành trong cơ thể.

Viên tri huyện vừa gục xuống góc nhà bất tỉnh thì có tiếng người từ dưới nhà chạy lên hốt hải:

- Ông ơi! Ông có sai cái Tâm đi đâu không? Xưa nay có bao giờ nhà có khách mà nó dám bỏ bếp nước trống trơn thế này. Lạ quá ông ơi! Tôi chạy cùng khắp tìm đâu cũng không thấy nó.

Tới nhà trên bà huyện đứng chết sững trước cảnh tượng bi đát bất ngờ. Bà chưa kịp cúi xuống thử lay

đánh thức ông chồng dậy thì từ dưới sân vọng lên mấy tiếng con Vàng tru thê thảm.

Rồi con vật tinh khôn xồng xộc chạy lên đại sảnh, ngó mặt chủ sủa vang trước khi cắn gấu áo lôi bà xuống sân.

Mất tinh thần, bà huyện để mặc cho con vật trung thành dẫn đi, không phản ứng.

Trong thời gian ngắn ngủi ấy, vợ chồng danh tướng họ Trần kẻ trước người sau, gục xuống bàn, bên tai còn nghe văng vẳng tiếng thét tiếng la, trước khi mê man hẳn.

Chập sau, họ tỉnh dậy thấy mình đã bị trói bỏ nằm còng queo dưới đất. Dây trói bằng gân hổ, chắc vô cùng.

Một bọn đầu trâu mặt ngựa lục lạo khắp gian phòng. Cầm đầu là một tên mặt mũi sáng sủa nhưng đáng điệu nghênh ngang hống hách.

Tưởng ai xa lạ, chả hóa ra thằng Tuệ, con trai của ông bà huyện Mẫn. Thì ra chính tên du đảng loại có học này đã dắt giặc về. Thảo nào lão huyện cứ lúng ta lúng túng!

Ông quan sở tại đáng thương này vừa hồi tỉnh, đang lồm cồm bò dậy. Ô hay! Tai vạ xảy ra mau chóng đến thế kia ư? Đã tỉnh hẳn, ông ý thức được ngay mối nguy hiện tại và cái trách nhiệm to tát của mình trước biến cố do mình gián tiếp gây ra.

Có tiếng khóc thê thảm vọng lên như từ mạn cuối vườn. Nghe văng vẳng lời kể lể. Trời ơi! Đúng là tiếng vợ ông! Lại tai vạ gì nữa đây? Ông tự hỏi và linh cảm một bất hạnh to tát vừa giáng xuống người con gái ông. Bây giờ ông mới nhớ Tâm vắng mặt một cách đáng nghi ngại trong khi nhà đang có khách.

Ông giật mình thấy vợ đầu tóc rũ rượi từ dưới nhà xông lên túm áo thằng con trai, vừa đánh vừa xé, vừa chửi như một mụ điên.

- Mày giở trò khốn nạn để hại người. Sao mày còn nhẫn tâm bóp cổ chết em mày để bịt miệng? Quân tàn ác! Đồ mọi rợ!

Ông chồng từ từ bước tới, giữ lấy tay vợ, kéo ra và khuyên giải bằng một giọng bình tĩnh bất ngờ:

- Thôi bà ơi! Việc đã dĩ lỡ rồi, khóc than cũng đến thế thôi. Bà phải để yên cho tôi bàn bạc với con nó xem có kế nào vẹn toàn không chứ.

Chả ai dám ngờ ông huyện trở mặt mau đến thế, trừ bà huyện đã thông cảm sau cái nắm tay can khéo của chồng.

Tự ái được vuốt ve, cậu cả Tuệ dương dương tự đắc:

- Thầy biết điều sớm như vậy là phải. Con vẫn bảo dù sao thầy cũng là người sáng suốt, hiểu thời cơ.

- Ờ, anh bảo các ông ấy ra ngoài kia chốc lát. Thầy có một điều cơ mật cần bàn với anh ngay bây giờ.

Hất hàm ra hiệu cho đồng bọn tạm rút xuống sân, Tuệ hách dịch truyền:

- Nghe tiếng ta gọi, các chú mới được lên, nghe.

Cẩn thận, ông huyện bảo vợ và con:

- Hai mẹ con hãy đóng giùm cửa nẻo lại cho thầy kéo ở đây tai vách mạch rừng, không tiện.

Chiều ý người cha đã chịu thua mình một võ thật cay, Tuệ quay gót bước ra phía cửa chính. Nhanh như

cắt, ông Mẫn vớ lấy bình rượu gần cận trên mặt bàn ăn, vung lên và giáng thật mạnh xuống đầu thằng con "quý tử". Nghe tiếng gió, Tuệ vội nghiêng đầu tránh. Bình rượu đập trúng một bên đầu và cổ y, vỡ tan tành, miếng rơi loảng xoảng. Tuệ gục xuống sau một tiếng rú rợn người.

Hai vợ chồng chủ nhà, vội chạy lại mở trói cho hai vị khách quý nằm dưới đất theo dõi tấn kịch từ đầu chí cuối.

Quan văn và đàn bà có khác, họ lúng túng mãi chưa cời được mỗi nào, lấy dao cắt mãi cũng không đứt nữa.

"Ầm ầm ầm", cánh cửa thông xuống vườn đã được phá tan. Bọn đầu trâu mặt ngựa tràn vào, hăng hái thí cho vợ chồng ông huyện mỗi người mỗi nhát nằm quay đơ.

Tuệ mở mắt ra, khẽ la:

- Chớ có giết hai tên chánh phạm!

Trong khoảnh khắc, quên hẳn tình trạng bi đát của mình, hai cây cột chống trời của triều đại Tây Sơn ngậm ngùi rớt nước mắt xót thương cho nỗi bất hạnh to lớn của người cộng sự trung thành nhưng vô phước.

Riêng họ, những người suốt đời xông xáo trong chốn muôn quân nghìn ngựa vẫn không hề hấn gì, bây giờ bỗng thấy mình dường như sắp chết đuối khi chẳng may lỡ đàng bước hụt chân vào lỗ chân trâu nông choèn. Họ linh cảm thấy phen này nguy cơ thật lớn lao tuy bề ngoài tưởng như chẳng có gì đáng lo ngại lắm.

Tiếng khóa, tiếng xích sắt khua rồn rảng lôi kẻ sa cơ ra khỏi cơn mộng. Cửa ngục mở toang, viên giám ngục chạy vào khoanh tay báo:

- Bẩm, có quan Tiền quân muốn xin vào ra mắt.
- Vậy hả? Phiền ông mời vào.

Một viên võ tướng mặt trắng râu dài ba chòm đen nhánh, dáng dấp phong lưu, thông thả bước vào, vái chào rất lịch sự:

- Quan Thiếu Phó lâu nay vẫn được mạnh giỏi đấy chứ?

Vị danh tướng họ Trần khét tiếng một thời, nghiêm nhiên đáp:

- Cám ơn! Cám ơn ông Tiền quân, tôi vẫn được... bình an. Chả mấy khi được ông dời gót ngọc tới thăm, tôi vì bận tay vướng chân không tiếp đón theo lễ nghi chủ khách được, xin ông miễn trách cho nhé.
- Ủa!

Làm bộ ngạc nhiên, người tới thăm lớn tiếng gọi viên giám ngục vào sai mở trói cho ông chủ để ông tiếp khách cho thoải mái.

Nguyễn Văn Thành, tên vị khách quý, nói như tâm sự với người tử tội:

- Ông với tôi, chúng ta quen biết nhau kể cũng đã khá lâu. Đánh nhau cũng đã nhiều trận, nhưng chưa có lúc nào nói chuyện với nhau được quá ba câu...

Trần Quang Diệu cười ha hả tiếp lời:

- Ba câu trao đổi với nhau khi đối trận đâu có phải là những lời nói dễ nghe, phải không ông? Hôm nay ngày xuân mát mẻ, việc quân nhàn rồi chắc cuộc đàm đạo có thể được vững bền hơn... Ông quá bước tới chỗ tối tăm ngột ngạt này, hẳn có điều chi dạy bảo?

- Vâng. Tôi muốn thưa với ông vài lời quan trọng. Kẻ nói cũng như người nghe đều cần suy nghĩ chín chắn. Bữa nay thư thả giá ông vui lòng uống với tôi vài chén rượu thì hay biết mấy. Ông liệu xem có thể được cùng chăng?

- Được, được. Được lắm chứ. Chả mấy khi được ngồi đối ẩm với “Tuống quân hay rượu”. Chà chà! Chắc chắn là được uống rượu ngon?

- Vâng. Rượu chính tay tôi cất lấy. Và cũng chính tay tôi hạ thổ đủ một trăm ngày.

Quang Diệu nhích mép cười châm biếm:

- Bữa tiệc hôm nay thú vị nhất ở chỗ chúng ta có thể phóng tâm uống cho thật say. Không còn có chi phải lo ngại nữa.

Lời nói bóng gió của con người tể nhị thoáng qua thật nhẹ nhàng nhưng vẫn đủ làm cho kẻ đối thoại, tể nhị không kém, phải đỏ mặt. Cái mưu mẹo thấp hèn của tên Tuệ làm xấu lây tất cả những người đứng cùng một bên chiến tuyến với y.

Để đánh trống lảng, Thành quay ra gọi người nhà:

- Bưng vào đây. Bày biện cho tươm tất để quan Thiếu Phó cùng ta đánh chén.

Cả gia nhân “dạ” lên một tiếng thật to rồi lễ mễ bưng vào một mâm thịnh soạn. Chiếc mâm cỡ lớn bằng gỗ dày sơn son thếp vàng. Trên chất đầy bát đĩa, phải một tay lực sĩ mới bưng nổi để nước canh không sóng sánh.

Quang Diệu thêm phục tên quân ít tuổi này có đôi cánh tay thật khỏe. Y cúi đầu so đĩa, thoáng trông thấy mặt mũi cũng sáng sủa ra vẻ con nhà. Y kín đáo ngẩng mặt lên khi thấy vị “Tuống quân hay rượu” đang từ tốn và trịnh trọng đập tảng đất thó niêm chặt trên chiếc hũ sành. Vừa đúng lúc ông tuống họ Trần chăm chú nhìn y.

Hai tia nhìn gặp nhau cùng sáng lên như điện và cùng nói rất nhiều.

Hơi rượu phả ra thơm phức. Thành quay lại bảo tên người nhà lúc ấy đã bày biện xong, đang khoanh tay đứng hầu:

- Cho mày ra ngoài kia chơi. Tao còn uống rượu ở đây lâu. Đến xế chiều hãy trở lại dọn dẹp mâm bát cũng được.

Rượu được vài tuần, Thành nâng chén lên ngang mày, tấn công trước:

- Chả mấy khi được ngồi hầu rượu tuống quân mà tôi xin mạn phép được coi là tri kỷ. Mời tuống quân cùng cạn chén thứ ba này trước khi nghe tôi nói vài lời tâm huyết.

- Tuống quân cứ nói. Tôi xin lắng tai nghe.

- Vâng. Tôi xin trình bày với tất cả tấm lòng thành thật mong tuống quân thông cảm. Từ trước đến nay, tuống quân vẫn là một ngôi sao sáng trên nền trời võ học nước nhà. Cả bạn lẫn thù đều công nhận tuống quân là một trang tuấn kiệt đời nay. Chúa công từ tôi lâu vốn hâm mộ tài đức của tuống quân, sớm tối chỉ mong được nghe lời dạy bảo...

Diệu thẳng thắn lắc đầu từ chối:

- Không được đâu ông.

- Sao vậy?

- Giản dị lắm. Vì chỉ có hai điều.

- Xin ông cứ cho nghe.

Người anh hùng thất thế đặt chén rượu uống dờ xuống thành mâm, ngó thẳng mặt kẻ đối thoại, nói rành rọt từng tiếng, mỗi tiếng như một lát dao báu chém sâu vào đá tảng:

- Điều thứ nhất là bình sinh tôi chỉ phục có một người. Và tôi may mắn được thờ người ấy. Khởi nói chắc ông thừa rõ đó là Vua Quang Trung Nguyễn Huệ.

Thành vội cướp lời:

- Nhưng nay ông ấy đã mất rồi. Vua Cảnh Thịnh đã bị bắt và mai kia đây chắc sẽ không ở trên dương thế nữa. Còn ai đâu mà ông cố chấp lấy chữ trung?

Quang Diệu cười nhạt đáp:

- Tôi đã thờ nhà Tây Sơn thì phải sống chết với triều đại ấy, không thể làm tôi một ai khác được.

Thành cố gắng hỏi:

- Thế còn điều thứ hai?

- À điều này thật sự hơi khó nghe một chút, nhất là đối với ông.

Thành ngạc nhiên gạt đi thật nhanh:

- Đối với tôi à? Vậy không hề chi . Có gì ông cứ nói thẳng, tôi quyết không giận ông đâu.

- Vậy thì được, tôi xin nói thẳng. Tôi không phục “kẻ kia”. Ông ta thẳng, chẳng qua là cơ may chứ không phải nhờ tài giỏi. Trời không tựa chúng tôi thì chúng tôi đành chịu. Và tôi thà chết còn hơn là chịu khuất kẻ mà tôi coi thường.

Thành thở dài, biết khó mà lay chuyển nổi con người có tấm lòng son sắt đang ngồi trước mặt nghiêm nhiên coi sự sống chết không hơn một trò múa rối. Tuy nhiên, đã có chủ đích từ trước ông ta chưa chịu lùi bước.

- Thế ngộ nhờ chúa công tôi tha chết cho ông thì ông tính sao?

Cười nhạt Diệu đáp:

- Làm gì có chuyện đó. Tôi không dám nói tôi hiểu rõ tâm địa “người ấy” hơn ông. Nhưng tôi e ông quá quý mến tôi mà hoá ra lạc quan quá đấy. Dù sao tôi cũng trả lời rõ ràng câu hỏi của ông trong trường hợp hi hữu đó xảy ra. Tôi sẽ “bị tai bẻ kiếm” trở về quê nhà làm ruộng, thờ mẹ dạy con. Thề đến chết không lý đến việc hơn thua với ai nữa.

- Nghĩa là nhất định ông không chịu giúp đỡ chúa công tôi?

- Vâng nhất định!

- Thế còn lệnh đường? Không lẽ ông nỡ để...

Trong phút giây, họ Trần chợt hiểu. Thì ra mẹ già đã bị bắt, thảo nào thằng Dung có mặt ở nơi đây. Nếu không, ắt nó đã phải vào Gia Định cùng với Lê Đồng theo hầu cụ và trông nom bé Bạch Liên rồi.

Một thoáng mây buồn, một tiếng thở dài não ruột. Nhưng lời lẽ vẫn đanh thép:

- Mẹ tôi tuổi Tý, năm nay vừa chẵn tám mươi. Giá yên hàn tôi được về chúc thọ Người thì sung sướng cho tôi biết mấy. Nhưng bây giờ, sự thế đã đến nước này thì tôi đành mang tội bất hiếu.

Làm bộ phận nộ, Thành răn giọng trách:

- Ông nhẫn tâm để cho cụ thọ hình à? Lòng ông sắt đá như vậy được sao?

- Mẹ tôi cũng như mẹ các ông, tùy ý các ông muốn xử sao cho phải thì xử .

Bầu trời u ám được kẻ nắm chắc cái chết trong tay làm cho sáng sủa. Quang Diệu bàn sau một lúc trầm tư:

- Người ta không dám giết mẹ tôi đâu ông ạ. Tôi nói: Không dám, chứ không phải là không nỡ. Mẹ tôi như ngọn đèn trước gió không biết tắt lúc nào, cần gì phải giết để cho thiên hạ, trong đó có cả người ngoại quốc chê cười . Dân chúng dù theo ai chẳng nữa, bao giờ cũng sáng suốt và nhớ dai lắm. Họ sẽ nhắc đến cung cách đối xử với những kẻ ngã ngựa khi Diệu tôi hạ xong thành Qui Nhơn. Nhớ để so sánh với cung cách người ta đối xử với mẹ Diệu khi Diệu sa cơ thất thế. Nhiên hậu mới đánh giá được triều đại mới. Đó.

Tôi nói vậy, ông cứ ngắm mà xem có đúng không?

- Song còn lệnh ái thì sao? Tôi nghe nói cô Bạch Liên còn nhỏ, đẹp và thông minh lắm. Ông nỡ để cho lệnh ái lìa đời khi mới chớm bước vào tuổi thanh xuân?

Một nụ cười vừa tự nhiên vừa kiêu hãnh nở trên môi người cha xấu số:

- Ấy, nó chết về cái thông minh ấy đấy! “Kẻ kia” rất sợ những trang thông minh tài tuấn. Vì có thông minh tài tuấn mới biết cách lật ngược thế cờ, xoay chuyển lại thời cơ! Mà “Người ấy” thì lúc nào cũng lo xa, lo hậu hoạn! Còn con tôi nó là con Trời con Phật chỉ muốn làm việc thiện hay đi tu. Nó thích theo hầu chúng tôi hơn là ở lại với những kẻ không ra gì.

Thành vờ than thở:

- Uống quá nhi! Lại còn bà Thiếu Phó nữa chứ . Lệnh ái thì chưa rõ số phận ra sao, chứ quý phu nhân, theo tôi biết, thật khó thoát cực hình nếu ông không đổi ý.

Uống cạn một hơi chén rượu mới rót đầy, danh tướng họ Trần cười rung cả phòng giam chật hẹp, khoái trá như đang bàn đến số phận một kẻ thứ ba không hề có một chút thân tình:

- Nhà tôi ấy à? Bà ấy còn cứng rắn hơn tôi gấp mấy lần. Ngoài Đức Quang Trung hoàng đế và kẻ hèn này ra, bà ấy coi trong thiên hạ không ai vào đâu cả. Nói chi đến chuyện hàng với chẳng hàng!

- Tôi sợ cái chết của bà không giản dị và chóng vánh như ông tưởng đâu.

Thản nhiên nhưng cương quyết, Quang Diệu nói như tâm sự với một người tri kỷ:

- Vợ chồng chúng tôi thương dân mà không hiểu sát nên sống chúng tôi làm tướng, chết chúng tôi sẽ làm thần. Như vậy chết cách nào cũng thể thôi. Tôi xin nói trước để các ông yên tâm. Dù có bị băm vằm mổ xẻ, lột da lóc thịt, hay voi giày ngựa xé đi chẳng nữa chúng tôi quyết định đón nhận cái chết mà chẳng cau mày...

Không còn gì để nói thêm nữa, Diệu đứng dậy tiễn khách. Thành tỏ ý bịn rịn không nỡ dứt. Chủ nhà cảm động nói mấy lời tạ từ chân thành:

- Cảm ơn tướng quân đã có lòng nghĩ đến chúng tôi rất nhiều. Để đền đáp tôi xin có đôi lời lưu niệm.

Cảm động không kém. Thành chấp tay nói:

- Dạ, tôi xin kính cẩn nghe lời dạy bảo.

- Tôi hay nói thẳng, mà lời thật lại hay mất lòng, ông có thứ lỗi cho tôi trước tôi mới dám thưa.

- Lời nói của ông là lời vàng đá, tôi xin để dạ ghi lòng chứ đâu dám phiến trách.

- Vậy tôi xin nói. Diệu tôi quá nửa đời lăn lóc trong thiên hạ, sống với đủ hạng người nên xét đoán ít khi lầm. “Kẻ kia” có cái tướng “chỉ chung được hoạn nạn, mà không chung được phú quý”. Vợ chồng Diệu tôi một khi chết đi, các ông ắt không còn đại địch nữa. Tôi e lúc ấy những kẻ công cao chức lớn như ông sẽ khó còn đất sống. Liệu rút lui sớm đi thì hơn.

Thành thở dài tâm sự:

- Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó. Khốn nỗi, ngoài chút tài sức vô biên, kẻ hèn này lại có được đôi chút học vấn có thể dùng được. Và tôi tiếc không muốn bỏ phứt cái sở học khi thấy mình đủ sức san định lại bộ luật cho dân nhờ khi tất cả đã thu về một mối.

- Thế thì khó gì! Khi nào làm luật gần xong hãy lo về vui thú điền viên . Như vậy là ổn.
- Thành tôi xin chân thành lãnh giáo.

Hai kẻ tử thù chia tay nhau, bịn rịn như hai người bạn thiết.

Khách đã ra về. Khép cửa lại, Diệu cúi đầu suy nghĩ. Vừa rồi, trong khi đối đáp, tuy ngoài miệng nói cứng nhưng trong bụng không ngớt phập phồng. Đã đành mẹ già giống như ngọn đèn trước gió làm sao sáng tỏ mãi được, song phận làm con có bao giờ nỡ để cho ngọn đèn bỗng dưng phụt tắt.

Vì thói quen phản ứng rất nhanh, ông quay phắt người lại khi nghe một tiếng động kín đáo nơi cửa ra vào. Nét mặt đăm chiêu của con người thua trận đột nhiên rạng rỡ hẳn lên.

- Dung đấy hả, con? Chúng nó giam mẹ ta và con ta ở đâu? Chú Đồng về chậm quá hay sao mà không cứu kịp?

Vừa hỏi dồn dập bằng một giọng ôn tồn trái ngược hẳn với một tâm hồn nát người, vừa dịu dàng đỡ chàng trai đang độ lớn quì mọp và khóc rữa ở dưới chân.

- Con trai, ai lại khóc thế! Người ta cười chết... Thôi đầu đuôi câu chuyện ra sao, nói mau cho ta nghe đi.

- Bẩm chú Đồng đưa tin ông bà bị bắt về, cụ buồn lắm. Nhưng cụ nhất định không chịu lánh vào Gia Định như ý ông bà muốn. Cả cô Bạch Liên cũng thế.

Thấy Dung ngập ngừng, Diệu khuyến khích:

- Có điều chi khó nói hả? Cứ kể hết ra đi, ta không trách cứ đâu mà sợ.

- Dạ. Từ bé, con chưa thấy cụ nổi giận bao giờ. Hôm ấy mới thấy cơn lôi đình của cụ là một. Cụ mắng chú Đồng như tát nước vào mặt: “Chú đã từng cầm quân đánh giặc, sao khi chủ tướng sa cơ, chú không lập mưu đánh tháo cho chủ? Chạy về đây làm chi cho mất thì giờ?...”. Cụ sỉ vả luôn cả ông bà nữa...

- Ờ, cụ mắng vợ chồng ta thế nào?

- Cụ than: “Cả vợ chồng nhà Diệu cũng là một lũ vô mưu. Chưa chi đã chịu thua non! Sao không kiếm cách thoát thân để rồi đánh tháo cho vua Cảnh Thịnh? Thua keo này bày keo khác. Lo lắng đến ta làm gì cho mất công. Chúng nó không biết rằng ta đây là một con cờ không cần phải giữ hay sao? Kẻ kia dù muốn triệt ta, cũng không dám giết vì còn phải giữ gìn tai tiếng. Lo cho ta là một việc tối vô ích. Đồ ngu! Mấy đứa bây toàn là một lũ ngu!

- Rồi sao nữa?

- Chú cháu con còn đang phân vân chưa biết tiến lui thế nào cho phải thì có tin cấp báo: giặc sắp đổ vào bao vây làng để bắt hai bà cháu. Cụ giục chú cháu con phải thoát đi ngay và phải lo cho ông bà thoát nạn, chứ cụ dù bị bắt tính mệnh vẫn vững như bàn thạch.

- Còn con gái ta sao?

- Bẩm, cô Bạch Liên tuy nhỏ tuổi mà gan dạ phi thường. Cô nhất quyết không chịu chạy trốn để sống lấy một mình. Cô thích gặp ông bà để cùng ông bà chết.

- Bộ nó không nghĩ đến bà nội trợ trời một mình trên trần thế hay sao?

- Dạ có, cô ân hận không thể sống để thay ông bà phụng dưỡng cụ cho đến khi trăm tuổi.

- Hiện chúng nó giam mẹ và con ta ở đâu? Đối đãi ra sao?

- Bẩm, chúng dùng nhà Cung Quán làm nơi tạm giữ. Ở đó, có người ngoại quốc ra vào, chúng phải giữ thể thống để tránh tai tiếng nên cụ và cô Bạch Liên không bị ngược đãi.

- Còn vợ ta? Có làm cách nào đưa tin cho vợ ta được không?

- Bẩm, bà bị giam ở trại Võ Lâm. Nhờ có nhiều người thương tình giúp đỡ, thím Đông đã vào lọt trong ấy và đã được gặp bà.

- Bà có nhắn bảo gì không?

- Thưa, bà chỉ nhờ mua giùm cho bà mấy chục thước lụa.

- Đã mua chưa?

- Thưa đã. Nhận được súc lụa, bà cảm ơn và cười nói vui vẻ lắm.

- Ờ!

- Con không biết lúc này bà sắm lụa làm gì. Bà có vẻ coi như là việc hệ trọng lắm.

- Hệ trọng lắm chứ, con. Con chưa va chạm với đời nhiều nên chưa hiểu được lòng dạ con người có thể độc ác đến mức nào. Vậy ta giảng rõ cho con nghe. Ngoài đức vua Quang Trung ra, chỉ có vợ ta là người cầm quân vây khốn chúng trong nhiều trận lớn khiến chúng bị bao phen sợ hãi mất mật. Cho nên chúng thù ghét bà ấy vô cùng. Nay có dịp, thế nào chúng cũng bày ra những trò man rợ hành hạ bà ấy cho bỏ tức.

Dung thấy choáng váng mặt mày, la lên:

- Trời ơi! Làm sao bây giờ ?

- Không sao, Bà đã có cách gỡ rồi. Trong cái cực hình của chúng, có cái trò voi giày là dã man nhất. Nó tung người lên trên không rồi đưa cặp ngà nhọn hoắt ra hứng lấy, rồi lại tung lên, cứ như thế vài ba bận là quần áo rách nát hết. Khi nó lấy chân to bằng cái cột nhà giày xéo lên người thì thế nào thân thể cũng bị lõa lồ hết. Để tránh cái cảnh khó coi ấy, bà dùng lụa quấn chặt khắp người. Voi có thể quật chết được bà, nhưng không ai có thể làm cho bà xấu hổ được.

- Dạ, con hiểu. Nhưng chẳng lẽ tài giỏi như ông bà lại đành bó tay chịu chết như vậy hay sao?

Viên hổ tướng họ Trần thở dài:

- Thì biết làm sao được? Trời đã không tựa nhà Tây Sơn thì tài ba đến mấy cũng bằng thừa. Hiện giờ, chắc chúng nó vây bọc bốn phía chung quanh như tường đồng vách đá, mà vợ chồng ta thì một tắc sắt trong tay không có.

Dung cúi xuống loay hoay trong giầy lát lòi ra một ngọn trủy thủ giấu trong chiếc bao da cột dọc ống chân. Y hai tay nâng dao đưa cho chủ:

- Bẩm đây là một thanh dao báu chém sắt như chém bùn. Một tráng sĩ mới quen ở dọc đường cho con mượn để giúp ông làm nên việc lớn.

Họ Trần ngắm nghía hồi lâu, tấm tắc khen;

- Ồ, nước thép xanh biếc, hơi lạnh rợn người, quả là một con dao quý. Nhưng ta không muốn chém giết nữa, con giữ lấy mà dùng tốt hơn.

Trước sự ngạc nhiên của chàng trai trẻ, vị danh tướng trải trên trăm trận ngâm ngùi cắt nghĩa:

- Cứ như tài sức của vợ chồng ta thì với ngọn trủy thủy sắc bén này chúng ta có thể thoát thân một cách dễ dàng. Nhưng khó lòng mà cùng một lúc cứu nổi mẹ và con ta. Muốn giải thoát cho vua Cảnh Thịnh và hai vị hoàng thân lại càng khó khăn thêm một tầng nữa.

- Bẩm, con nghĩ các việc ấy để sau lo dần dần cũng được.

- Không được đâu, con. Vì một khi vợ chồng ta chạy thoát, họ sẽ trả thù ngay tức khắc. Việc đầu tiên họ sẽ làm là đem mổ thịt mẹ ta, con ta và anh em vua Cảnh Thịnh, một là để vợ chồng ta phải ân hận suốt đời vì tham sống mà để mẹ già chết thảm. Hai là để ta mất đất dung thân vì không còn danh nghĩa để tung hoành nữa. Anh em vua Cảnh Thịnh không còn thì lấy ai mà dựng lại nhà Tây Sơn cho được?

Dung rụt rè tranh luận với thầy:

- Nhưng theo như cụ và ông suy luận thì họ không dám gia hại cụ cơ mà.

Quang Diệu cười buồn:

- Đó là nói trường hợp họ diệt xong vợ chồng ta rồi và cởi bỏ được mọi lo tâm phúc. Trái lại nếu vợ chồng ta còn vùng vẫy, không khi nào chúng để mẹ ta yên. Đến người chết rồi họ còn dám đào mả lên, thử hỏi họ sợ gì mà không giết một bà cụ già 80 tuổi?

Giọng nói của ông mỗi lúc một ngùi ngùi:

- Vợ ta đã nhờ mua lụa, tức là đã quyết chí không cuỡng lại số trời nữa rồi đấy. Ta cũng nghĩ như vậy là phải.

Uất ức, Dung liều mạng cãi hăng hơn:

- Nhưng ngộ số trời chưa dứt thì sao? Biết đâu một cuộc cướp pháp trường lại không là thượng sách?

Quang Diệu trợn mắt gằn giọng hỏi:

- Cướp pháp trường? Ai xúi con làm việc đại dột ấy?

Dung vừa sợ vừa tức, vừa ngạc nhiên trả lời, tiếng nói nghe như có đượm nước mắt:

- Con và chú Đồng bàn nhau chỉ còn mỗi một cách ấy mới cứu vãn được. Có nhiều người tự ý giúp chúng con. Chẳng hạn như cái anh không quen biết cho con mượn dao báu.

- Biết rồi! Họ là những người có lòng, họ thương ta và muốn cho ta sống. Trái lại, có những người ghét ta và muốn cho ta chết. Nhưng số đông đi xem pháp trường là những kẻ không thương mà cũng chẳng ghét. Họ kéo nhau đi xem xử như xem đóng một tấn tuồng. Nếu chẳng may xảy ra một trường chém giết thì chỉ những người chất phác và vô tội ấy là bị thiệt thòi nhiều nhất. Ta không nỡ để vì ta mà nhiều người phải chết oan. Ta cấm ngặt con và chú Đồng hoặc bất cứ ai làm việc ấy. Nghe rõ chưa?

- Bẩm, con xin tuân lệnh.

Thấy thằng bé đứng tiu ng్hiu cũng tội nghiệp, Diệu thân mật vỗ vai an ủi:

- Thanh dao ngắn ấy là một vật báu, con giữ lấy mà dùng. Thế nào chả có lúc nó được việc.

- Vâng, con sẽ dùng nó thật đúng chỗ.

- Ờ, thế thì tốt... À, ta có việc này muốn nhờ con.

Dung mừng rỡ:

- Dạ dạ. Ông cứ sai, dù khó khăn thế nào, con cũng cố làm cho kỳ được.

- Chả có gì khó khăn đâu. À, con đóng vai kẻ ăn người làm “Ở cửa tiền quân” chắc phải đóng luôn vai một tên không biết chữ đấy chứ?

- Dạ.

- Vậy tốt. Con cầm lấy mảnh giấy này nói là nhật được khi thấy ta say rượu ngủ quên và để rơi xuống đất. Con phải mang về nộp vì không hiểu giấy gì. Có thể đó là giấy tờ quan trọng...

Dung còn ngần ngại chưa hiểu. Ông Diêu mỉm cười bảo:

- Con cứ mở ra đọc khắc rõ.

Dung liếc mắt qua mấy hàng chữ vẫn tắt.

- Bẩm, có phải đây là bút tích của ông Võ Tánh không ạ?

- Đúng rồi. Trước khi nhảy vào lửa ở lầu Bát Giác, Tánh gửi cho ta lá thư này xin ta tha mạng tất cả các tướng sĩ dưới quyền y. Hà hà hà!... Hà tất phải xin! Ta đâu phải là một con người khát máu.

Dung đánh bạo hỏi:

- Nhưng con không hiểu ông định chuyển thư này đến tay ông Thành để làm gì?

- Để ông ấy có cơ mà thức tỉnh lương tri của người có quyền cao hơn ông ấy trong trường hợp kẻ này nhất định “muốn nhổ cỏ, phải nhổ cho hết rễ“, dù đó chỉ là một cái rễ quá già không thể làm hại gì được ai cả.

- Dạ, con hiểu. Và biết đâu nhân dịp này, cái rễ non và yếu ớt cũng được để lại.

Diêu cười chua chát:

- Ta chắc không có cái may mắn hiếm hoi ấy đâu. Kẻ kia là một con người đa nghi nhẫn tâm và hiếu sát. Không bao giờ y có thể để sống sót một người như con gái ta.

- Một cô gái ngây thơ, vô tội, thùy mị, yếu đuối vô cùng.

- Nhưng lại vô cùng thông minh mới chết chứ!

- Thưa, cô Bạch Liên chỉ thích cứu giúp mọi người. Đặc biệt là không ưa võ nghệ.

- Cái đó, chắc y đã biết. Nhưng y không tin đâu cũng như vô số người đã không tin vì như ta đã nói, y rất đa nghi. Thế nào y cũng cho rằng đó là một chuyện giả trá để che mắt thiên hạ. Và kế hay nhất để khỏi lo lắng về sau là diệt trừ phứt đi cho rồi. Bé Bạch Liên sẽ cùng chung số phận với vợ chồng ta là vì lẽ ấy.

- Vậy thì tội nghiệp cho em con quá!

Dung kêu lên, giọng ứ đọng nước mắt. Rồi âm thầm than thở:

- Và cũng tội nghiệp cho con nữa. Con yêu em Bạch Liên hơn cả mạng sống của con.

- Ta biết. Từ ngày thầy con, một người bạn quý của ta, mất đi, vợ chồng ta coi con như con đẻ và định sau này gầy dựng cho con. Nhưng bé Bạch Liên có tướng lạ lắm. Đường như là một nàng tiên bị đày xuống trần một thời gian ngắn rồi lại được trở về trời... Không phải là một người thường lớn lên sẽ lấy chồng sinh con đẻ cái như muôn nghìn người con gái khác đâu.

- Vâng, vâng, con cũng cảm thấy điều đó. Nàng chỉ thương con như thương một người anh ruột. Tuy

nhiên, con chỉ muốn chết cùng nàng một ngày và được chôn chung một huyệt.

Người cha đáng thương gạt phắt đi cái ý nghĩ bi thảm ấy:

- Không nghĩ vậy như thế được. Con còn mẹ già ở nhà phải phụng dưỡng. Còn chí tang bồng một người con trai. Ngoài ra ta còn muốn nhờ con sau này trông nom giùm mẹ già của ta nữa.

- Dạ, dạ.

- Còn một điều này cũng quan trọng không kém. Vợ chồng ta khi đã về trời, thân xác ra sao cũng mặc. Nhưng em nó còn tinh khiết quá, không thể để thi hài bộc lộ được. Vậy con phải sống để lo cho em một nấm mồ ở một nơi cao ráo sạch sẽ. Chung quanh có bóng mát hương thơm càng tốt.

- Vâng. Con xin nghe lời ông chỉ dạy. Nhưng, một ngày kia, nếu có dịp thế nào con cũng kiếm cách trả mối thù này.

Dung gạt nước mắt bước ra, cố dọn một bộ mặt thật tươi tỉnh để viên giám mục khỏi nghi ngờ.

Chàng tất tả trở về phủ Tiền Quân, lòng náo nức mong vị võ tướng này khéo nói xin được cả cho Bạch Liên khỏi chết.

Từ sáng sớm tinh sương, dân làng tỉnh, tất cả các tỉnh lân cận nữa, đã kéo nhau lũ lượt đến vây quanh pháp trường tỉnh Phú Xuân. Một khán đài rộng lớn đã được dựng lên để đón chờ quan khách, trong đó sẽ có cả người ngoại quốc, còn lâu mới tới, các chỗ để dành cho tử tội ngồi ăn bữa cơm cuối cùng cũng đã được sửa soạn sẵn sàng.

Voi, ngựa, đao phủ thủ cùng giám trăm quan chưa đến, nhưng đoàn quân giữ trật tự đã có mặt rất nhiều. Có cả những tên giả dạng thường dân len lỏi vào các đám đông để nghe ngóng tình hình.

Đa số những người "đi xem chém" là dân chân lấm tay bùn nghe tiếng loa mõ gọi đi coi thì đi. Sợ và miêng họ chỉ trao đổi với nhau những lời vô thưởng vô phạt. Một số khác gồm những tay trắng sĩ giang hồ, đi đứng ngang tàng, cười hô hố, và nói năng không chút e dè kiêng nề... Đặc biệt hơn cả là mấy cụ già, mấy ông nhà nho thường thốt những câu ý nhị nhẹ nhàng, ngay thẳng, đanh thép và đôi khi cũng bướng bỉnh ra trò.

Dân quê thích góp chuyện với các vị này. Đôi khi họ còn gợi chuyện để các cụ cao hứng đưa ra các lý lẽ mà họ cố nhớ và suy ngẫm.

Trong một quán nước dựng vôi vàng dưới một gốc cây to, một đám đông gồm đủ hạng người đang ngồi uống trà tươi, hút thuốc Lào vật, nói chuyện gẫu giết thời giờ, có người lên tiếng hỏi băng quơ:

- Chả phải hội hè đình đám gì vui vẻ gì mà sao thiên hạ đua nhau nô nức đến thế?

Một cụ già vuốt chòm râu bạc, nheo mắt trả lời ngay:

- Ngàn năm một thuở đấy ông ạ. Chả mấy khi có cảnh một ông vua xem giết một ông vua. Nhiều ông tướng xem giết nhiều ông tướng. Thì chúng ta cũng coi chơi xem ông vua, ông tướng sống ra sao và họ chết ra sao. Có phải không các cụ?

Một nhà nho phe phẩy chiếc quạt giấy, nan bằng tre đã lên nước bóng như ngà, đỡ lời:

- Chẳng những thế mà thôi đâu, thưa cụ. Người dân còn muốn nhân dịp này đánh giá con người nữa.

- Ủa! Đánh giá ra làm sao ông bạn?

- Đánh giá là xem cả kẻ được, lẫn người thua, anh hùng mã thượng đến mức độ nào.

Một thầy đồ kiết cười ruồi, chồm vào một câu phê bình chua chát:

- Được cũng anh hùng, thua cũng anh hùng! Sao thiên hạ lắm anh hùng thế?

- Chứ sao! Kẻ thắng có độ lượng mới anh hùng, còn người thua cũng được gọi là anh hùng khi diễm nhiên đón nhận cái chết, mặt không thay đổi sắc. Điểm này khó lắm, phải không các cụ?

Cụ già râu bạc vỗ đùi cười khanh khách:

- Thôi tôi hiểu rồi, cái bác đồ gàn này lại nhớ đến chuyện Tam Quốc chứ gì? Có phải cái khúc Tào Tháo nhả tâm giết Trần Cung là người ơn cũ, và Lã Bố run sợ trước khi ngựa cổ chịu chết chém ở Bạch Môn Lầu không nào?

Có tiếng oang oang nổi lên cắt đứt câu nói cũng như cái hứng của ông cụ:

- Nói chuyện đời xưa khó hiểu lắm! Hãy bàn chuyện bây giờ đi.

- Chuyện bây giờ à? Thì ngoài mấy ông vua, mấy ông tướng, nghe nói còn một bà già và một đứa con nít cũng phải rơi đầu nữa đấy.

Hai ba người cùng cãi một lượt:

- Chẳng như bà cụ đã quá già nên người ta đã "kính lão đắc tràng" rồi mà.

- Bà già nào đâu? Bà Thiếu Phó mà già à?

Một người ra vẻ thông thạo xen lời:

- Bà cụ già 80 tuổi là mẹ ông Thiếu Phó, người ta không dám giết vì sợ mang tiếng ác, còn bà Thiếu Phó thì... kể ra cũng đáng chết lắm.

Tiếng nói oang oang lúc này gần giọng sinh sự liền:

- Tại sao anh dám bảo bà Thiếu Phó đáng chết? Liệu cái thần hồn!

- Thì tại vì trong trận vây đánh thành Trấn Ninh bữa nọ, bà ấy đã làm cho tất cả các anh bị vây sợ té đài ra quần chạy không kịp. Cầm tức thì họ phải báo thù chứ còn sao nữa!

Mọi người cười ồ. Rồi mọi người nhốn nháo khi thấy cờ quạt trống chiêng, voi, ngựa từ đằng xa tiến tới.

o o o

Ba cỗ hổ lao (cũi hổ) vĩ đại được khiêng tới đặt ở ba nơi riêng biệt và được tháo chốt cùng một lúc.

Từ cỗ giữa, ba chàng thanh niên lừng thừng bước ra. Ba anh em ruột suýt soát bằng nhau, chỉ chênh nhau một hai tuổi. Người trẻ nhất, tuổi không hơn mười tám, dáng điệu ngang tàng hơn hai anh. Chàng quắc mắt nhìn khán đài với vẻ thách thức.

Cổ bên hữu lổ nhổ nhiều người đều là võ tướng, đứng đầu không ai khác hơn danh tướng Vũ Văn Dũng.

Đặc biệt nhất là cổ bên tả, ngoài một ông tướng và một bà tướng tiếng tăm lẫy lừng hơn tướng Dũng, còn một cô gái bé bỏng, cốt cách như một nàng tiên.

Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân, uy nghi như hai bậc thiên thần, cùng dắt tay Bạch Liên ung dung tiến đến chỗ ngồi đã định sẵn. Tám tên lực sĩ lăm lăm cầm tám cây giáo dài bằng sắt theo hầu, mũi nhọn chứa sát lực, chỉ cách chừng nửa thước.

Giám trăm quan, lưng đeo kiếm báu, sai ngựa một vòng rộng trong pháp trường, phóng tia mắt sáng như điện rọi tới chừng chi tiết.

Nhiều người biết mặt kháo nhau:

- Tiền quân Thành đó. Ông này làm giám trăm thì cánh kia hết đường cửa quây.

Trời gần trưa, ánh nắng chói chang đổ xuống chan hòa như để chứng kiến trọn vẹn tấn bi kịch sắp sửa bắt đầu.

Người xem đông như kiến cỏ. Ai cũng nghển cổ kiểng chân, cố không bỏ sót một cử động nào của các vai chính.

Tất cả bỗng im lặng lắng tai nghe. Tiếng loa thét ồm ồm ra bốn phía. Kể thông thạo giảng cho những

người chung quanh:

- Sắp sửa vào việc rồi đó!

Quả nhiên có một toán lính lễ mễ khiêng ba chiếc mâm lớn đặt trước mặt vua Cảnh Thịnh và hai vị hoàng thân.

Mâm giữa dành cho Quang Toản là mâm vẫn dọn cho nhà vua, từ bát đĩa chén đĩa đến đồ ăn thức uống đều là những thứ dành riêng cho đấng quân vương ngự thiện. Hai mâm bên dành cho hai vị hoàng thân dĩ nhiên kém sang trọng hơn một bậc.

Những người chưa từng thấy quang cảnh này bao giờ ngạc nhiên hỏi nhau:

- Sao lạ thế nhỉ? Sắp giết chết con nhà người ta, lại còn bày đặt đãi tiệc long trọng là nghĩa làm sao?

- Thì cổ lệ đã định như thế lâu rồi. Không theo sao được!

Người khác thêm:

- Ngoài ra, thân nhân hay bằng hữu còn có quyền tế sống tội nhân một tuần nữa chứ!

- Thế à?

Câu hỏi chưa dứt, mọi người đã hoa mắt lên vì thấy xuất hiện giữa pháp trường vài chục tráng sĩ khăn áo trắng toát màu tang chế. Họ xúm quanh chiếc bàn bên tả, nơi ông Diệu, bà Xuân và cô bé Bạch Liên ngồi. Nhanh nhẹn, họ bày la liệt lên bàn những thức ăn nóng hổi họ vừa mang tới, sau khi dẹp qua một bên các món do quân triều đưa lại.

Tươi cười như trong bữa tiệc mừng tuổi thọ, Quang Diệu vuốt râu hỏi:

- Các chú cho vợ chồng con cái ta ăn cái chi mà linh đình thế?

Tráng sĩ dẫn đầu, mặt đen râu quai nón, không ai khác hơn là Lê Đồng, lễ phép thưa:

- Bẩm chủ tướng, cổ mặn chỉ có độc một món bánh tráng thôi ạ.

- Ủa! Bánh tráng chi mà lạ rứa?

- Bẩm đó là món đặc biệt do chính cô Bạch Liên sáng chế ra đó ạ.

Từ lúc được ngồi ở bên cả cha lẫn mẹ, cô gái ngây thơ đã lấy lại được nét vui tươi nhí nhảnh trên khuôn mặt thanh tú. Bầu không khí mới mẻ cùng những bóng dáng quen thuộc đột nhiên trả về cho đôi môi hồng nhạt nụ cười rạng rỡ mọi ngày.

Bạch Liên vỗ tay cười nói rất tự nhiên:

- Thầy ơi! Đây là món chả rán do con nghĩ ra để bà nội xơi cho lạ miệng trong những ngày bà không ăn chay.

Bánh tráng nhúng nước ăn mãi chán chết! Con cuộn tôm hay thịt vào cùng với nấm hương mộc nhĩ, rồi thả vào chảo mỡ chiên cho thật vàng, chấm nước mắm dấm ớt, ăn ngon không thể tả được. Ròn tan, béo ngậy, miệng nhai tai nghe thật sướng. Phải không chú Đồng?

- Vâng. Ngon tuyệt. Bẩm chủ tướng em mới được thưởng thức món này khi vâng lệnh chủ tướng về làng Bình Phú.

Bạch Liên quay sang nũng nịu với mẹ:

- Con định bụng khi nào thầy mẹ về làng chơi thăm bà nội, sẽ trổ tài nấu nướng để thầy mẹ xơi một bữa cho khoái khẩu. Ai ngờ chú Đồng lại cướp mất nghề.

Bà Bùi cười, mắng yêu con gái:

- Thôi, nghe con gái mẹ khoe, chưa ăn đã thấy ngon rồi...

Bà nâng ly giục chồng:

- Ông xơi rượu đi. Để các chú ấy và con gái ăn kéo nguội.

Đúng với tác phong con nhà võ, thầy trò ăn uống ào ào như gió cuốn.

Cắn một miếng chả ròn tan, bà vuốt ve con gái khen:

- Mẹ đâu có ngờ con gái mẹ lại có tài biến chế và khéo tay đến thế!

Rồi bà nghiêng đầu bảo chồng:

- Thầy nó à! Thật là ngon tuyệt vời! Thầy nó thấy thế không? Giá năm nọ ta nghĩ ra được món ăn bất hủ này thì khi vào thành Thăng Long, khao quân thì thú vị biết bao nhiêu!

Người cha khen thực tình không kém người mẹ:

- Ngon thực! Sơn hào hải vị chẳng thấm vào đâu. Con gái thầy giỏi ghê gớm lắm đó!

Đang ông, bỗng ông ngược mặt nhìn lên trời, mơ màng tiếp:

- Vua Quang Trung nghĩ ra được món bánh tráng cho lính ăn lúc hành quân mà chưa nghĩ ra được món chả rán cho họ thưởng thức khi chiến thắng. Để ta phải khoe với người tài của con gái ta mới được. Nhất định Đức Vua phải khoái món ăn trác tuyệt này.

Quên hết những người đứng ăn chung quanh, quên luôn cả số phận hẩm hiu đang chờ đợi gia đình mình, cô gái ngây thơ nhõng nhẽo:

- Đức Vua có thích ăn rau sống không hả thầy? Chả rán phải ăn kèm nhiều rau sống mới ngon.

- Thích chứ sao không!

Bà Bùi cũng vui lây, nhoẻn miệng nói đùa:

- Thế nào cũng có thưởng đấy, con ạ.

- À, phải rồi. Thế Đức Vua sẽ thưởng cái chi cho con nhỉ?...

Ông Trần ngẫm nghĩ rồi đáp bừa:

- Chắc lại một con voi, giống như con Tiểu Tượng chứ gì!

- Ồ, thế thì thích quá! Lần này nhất định con để nuôi chơi, chứ không thả vào rừng như con Tiểu Tượng nữa. Lắm lúc con nhớ con Tiểu Tượng ghê cơ!

Mọi người đang ăn uống vui vẻ bỗng giật mình nghe thấy có tiếng "Choang! Choang! Ầm! Ầm!" ở bàn vua Cảnh Thịnh.

Thiên hạ nhón nhác nhìn về phía ba anh em Quang Toàn không mấy ai hiểu rõ nguyên do trừ những người trong cuộc.

Ngồi trước mâm cơm thịnh soạn khói bốc lên thơm phức, vị vua trẻ tuổi cảm thấy đói ngấu sau mấy ngày bị giam ăn uống kham khổ. Vừa nâng chén rượu, bỗng nghe ở bàn bên tay mặt tiếng gắt của "chú Ba" Quang Thiệu:

- Nhà ta thiếu gì mâm bát mà anh phải ăn chén đũa của người.

Như người chợt tỉnh cơn mê, Quang Toàn thấy hiển hiện ra ngay trước mắt cái sọt tre trong đựng xương cốt ông bà cha mẹ. Mỗi thù đào mả tiền nhân là một mối thù không đội trời chung, sống không trả được cho xong thì chết đi cũng phải tính cách báo oán. Có lẽ nào lại uống rượu, ăn cơm của quân khốn kiếp.

Hăng máu, Quang Toàn quắc mắt đập tan bầu rượu chửi mắng vung tàn tán. Quang Thùy, Quang Thiệu cũng theo gương anh, bát đĩa rơi vỡ loảng xoảng.

Quang Diệu uống một hơi cạn chén rượu đây, gật gù bảo Dũng đứng bên cạnh:

- Làm vậy cũng coi được đấy! Con cùng mấy anh em hãy cấp tốc mang rượu bánh của vợ chồng ta sang mời vua cùng hai ông hoàng dùng tạm.

Tiệc tan, trời vừa đúng Ngọ. Sắp đến giờ hành quyết. Đồng nhân nhó sau lưng chủ tướng:

- Bây giờ vẫn còn kịp chán. Chủ tướng gật đầu một cái, chúng em sẽ làm ngay. Thế nào cũng thành công.

Dũng năn nỉ bà Bùi:

- Thưa bà, lúc này là lúc dễ hành động nhất. Bà cứ ừ cho con một tiếng đi.

- Con nói đúng. Giây phút này thích hợp với phép "xuất kỳ bất ý", "công kỳ vô bị". Nhưng chúng ta không muốn bao nhiêu người khác vì chúng ta mà uống mạng.

Quang Diệu ôn tồn tiếp lời vợ:

- Phải. Vợ chồng ta thoát đi thì dễ rồi. Nhưng còn vua, còn mẹ già ta, còn cơ man người vô tội đứng dày đặc kia. Nhất định vợ chồng ta không cho phép. Các chú lui về đi.

Sượng sùng, ngượng ngập. Dũng lảng sang chuyện khác:

- Xin ông bà cho phép con được thưa chuyện riêng với cô Bạch Liên một câu ạ.

- Ừ, từ lâu chúng ta vẫn coi con như con ruột. Cho hai anh em nói chuyện tự nhiên.

Dũng thì thầm, cố ý chỉ để một mình Bạch Liên nghe rõ:

- Anh muốn ở lại cùng chết với em.

Cô gái dầy nãy:

- Không được đâu! Anh phải sống để thay em phụng dưỡng bà em chứ. À, còn má anh nữa, anh chết làm sao được.

- Thế Bạch Liên trả lời anh cái câu anh hỏi hôm nọ đi.

- Hôm nào nhi?
- Hôm rằm, hai đứa nói chuyện dưới trăng ấy mà.
- À, cũng không được đâu.
- Sao em khó thế?

Bạch Liên thân mật nắm tay Dũng:

- Em biết anh yêu em lắm. Nhưng em chỉ thích đi tu. Kiếp này hay kiếp sau cũng thế. Vì vậy em không dám hứa với anh, dù hứa cho kiếp sau.

Dũng dẫn đo:

- Còn điều thứ ba này chắc em chịu anh được.
- Anh muốn sao?
- Anh muốn trước khi chết em nghĩ đến anh.

Bạch Liên sốt sắng đáp:

- Được. Chẳng những nghĩ đến anh mà thôi, em còn kêu tên anh ba tiếng nữa. Như vậy đủ tỏ em thương anh đến bậc nào.

o o o

Thì giờ gấp rút. Chiêng đã đổ hồi thứ nhất. Lê Đồng trịnh trọng bưng một chiếc hộp sơn son đặt giữa bàn. Y vén tay áo, từ từ mở nắp. Bạch Liên rú lên một tiếng, ngó chiếc đầu lâu dẫm máu có đôi mắt trợn trừng qua tấm màn tóc xõa xuống rũ rượi.

Lê Đồng thưa:

- Bẩm ông bà Thiếu Phó, đây là thủ cấp tên đại gian tặc Châu Văn Tuệ.

Quang Diệu đứng phắt dậy, quát một tiếng vang như sét:

- Thằng Tuệ! Ta không muốn thấy mặt tên khốn nạn này! Thêm bắn mắt ta!

... Ngoài kia, Đồng trố tài tung một tấm phướng dài lên trên một ngọn cờ cao nhất giữa pháp trường.

Tấm vải màu trắng uốn éo trước gió để lộ ra hai hàng chữ máu:

"Đây là đầu tên giặc non Châu Văn Tuệ. Trừng trị để làm gương. Liệu hồn tên giặc già"...

Giây lát sừng sờ qua đi. Tiếng quát, tiếng la vang lên tứ phía:

- Bắt lấy nó! Bắt lấy nó!
- Trói cổ tất cả chúng nó lại cho ta!

Quân lính đổ xô ra. Nhanh chân nhất là những kẻ căm thù nữ tướng họ Bùi nhất. Đi đầu là ba mươi tên kiêu dũng, ai nấy đều cầm giáo dài múa vung lên thành một hàng rào thép vây tròn vào một chỗ hai chục người khăn trắng, áo trắng vừa quỳ lạy già biệt ông bà Thiếu Phó.

Khách đứng xem hồi hộp, lo sợ thay cho đám người trung nghĩa.

Ba mươi ngọn thương nhọn hoắt như bốc lửa dưới ánh mặt trời chói lọi, cùng phóng ra một lúc với một độ nhanh như chớp nhoáng.

Một tiếng thét rền trời như sấm nổ, bao gồm cả hai chục tiếng thét cùng phát ra một lúc. Tim óc choáng váng, tay chân bủn rủn, nhóm người cầm khí giới tấn công kinh ngạc thấy một đám mây trắng toát bay vút ngang trên đầu họ. Cùng lúc ấy, ngọn giáo trong tay họ nhẹ bỗng hẫng đi. Mây trắng bay qua rồi, một tiếng cười ròn lại vang rền lên ở đằng xa như tiếng cười của mấy mươi người chập làm một. Rồi một tiếng quát vang lên, lần này là tiếng của một người, nhưng cũng rền như sấm:

- Trả cho đấy!

Một cơn gió lạnh buốt bao trùm trên đầu họ. Ánh sáng lóe lên tứ phía. Họ hoa mắt trông ra thấy mình đã bị bao vây giữa một rừng giáo dài mọc đều chẵn chẵn.

Thì ra bọn tảo gan kia đã trở tài thoát hiểm một cách thật tài tình. Họ cướp khí giới của đối phương, nhảy qua đầu địch thủ, qua hàng rào dân chúng, rồi ngang nhiên ném trả lại những cây thương vừa đoạt được. Khéo ở chỗ mấy chục ngọn giáo chẳng giết hại ai mà mọc đều như trồng, vây vào giữa ba mươi người vừa bao vây họ.

Quang Diệu tươi nét mặt, gật đầu khen vợ:

- Đoàn quân tì hổ của bà lợi hại thật đấy. Tôi cũng không ngờ họ tiến bộ mau đến như vậy.

- Chuyện! Tướng sĩ của tôi lại do tay ông huấn luyện không giỏi sao được! Hì hì!!!

Vui miệng, Bạch Liên cũng góp vào một câu:

- Chú Đồng đoạt giáo thật hay, ném giáo cũng giỏi nữa. Vậy mà ngày nọ, con đứng yên một chỗ cho chú ấy đánh mấy chục quyền, chẳng trúng một quyền nào. Thế có lạ không hở mẹ?

Xoa lưng nựng con gái yêu, bà Bùi chột buồn, thở dài bảo:

- Thầy mẹ vẫn bảo là con có thiên khiếu... Giá con thích nghề võ như thầy mẹ thì biết đâu chuyện đời ngày nay lại không đổi khác!

Trong khi bọn quan quân triều tái mặt vì tài nghệ của hai chục người áo trắng, khách đứng ngoài xem góp mỗi người một câu khen nức nở:

- Đội Hồ bay của bà Thiếu Phó giỏi vô cùng! Bây giờ tôi mới được thấy tận mắt.

- Tôi cũng vậy. Người ta đồn bà Thiếu Phó nổi tiếng một phần nhờ tài bộ của đám người này.

Một tráng sĩ đứng không xa đấy cười lên hô hố, chửi đồng:

- Người ta như thế, bắt chó nào được mà cũng la bắt, rõ không biết xấu!

Hai bác nông phu thuộc vào hạng dân thuần phác ưa sự thật, chuộng điều lành và thích cái đẹp đôn hậu, ghé sát vào nhau, cùng phe phẩy chiếc quạt nan tâm sự:

- Đáng phục thật! Đoạt khí giới của người ta đã là một chuyện khó. Trả lại khí giới lại càng khó hơn, nhất là trả theo phép trồng cây thành một vòng tròn. Trông cứ đều tăm tắp.

- Tôi thì phục họ ở chỗ đã nằm trong tay tính mạng mấy chục người mà chẳng thêm giết hại một ai.

Một ông cụ già thính tai nghe lỏm được, cười khà khà góp chuyện:

- Cái đó gọi là đức hiếu sinh đấy các ông ạ.

Ghé sát vào tai hai người bạn mới quen, cụ thủ thi một lời kín đáo:

- Chủ tướng hẳn phải là người như thế nào mới thu phục được nhiều tráng sĩ có tài có đức như vậy. Ấy thế mà khi trời đã không tựa nữa thì cũng... chẳng ra làm sao cả, phải không hai ông?

Giờ Ngọ ba khắc. Cuộc hành hình bắt đầu với những nghi thức ghê rợn cố ý để đe dọa nhiều người còn sống hơn là một số ít người sắp chết.

Bắt đầu từ người có ngôi vị cao nhất bằng lễ lối ác độc nhất. Bốn thớt voi phanh thây vua Cảnh Thịnh.

Nhiều tiếng rú, tiếng la kinh hoàng vang lên từ phía khán đài cũng như từ đám đông dân chúng. Người ta ngạc nhiên thấy kẻ thụ hình câm lặng, đôi mắt trợn ngược cổ dán chặt vào chiếc sọt tre đựng xương cốt để ở phía trên đầu.

Chỉ một tia nhìn xót xa và căm hận ấy cũng đủ cho vị vua bất hạnh được tha cho cái tội bất tài không giữ nổi mồ mả của ông cha.

Cơ hấp hối của Quang Toản kéo dài cho đến khi bốn con vật lồng lên lần nữa sau tiếng pháo lệnh thứ hai. Xác vua Cảnh Thịnh bị xé ra làm năm đoạn trên mặt đất.

Quang Thùy và Quang Thiệu, kẻ trước người sau, theo gót anh bằng đường lối nhân đạo hơn. Họ chỉ bị chặt đầu. Thiệu gan dạ hơn Thùy, trừng mắt ngó lưỡi dao chém xuống, mặt không đổi sắc.

Đến lượt danh tướng Trần Quang Diệu. Ông này yên trí thế nào cũng ném mùi "bốn tượng phanh thây", trái lại, "hầu hạ" ông chỉ có một tên đao phủ thủ. Ngạc nhiên, ông tướng hạ thành Qui Nhơn dạo trước tự nhủ:

- Họ "tử tế" với ta như vậy sao? Á à! Lại mảnh khoe gì đây? Chẳng lẽ sợ sau này xuống suối vàng, mắc cỡ không dám nhìn mặt thẳng em rể? Hay là có lời năn nỉ của các tướng đã được ta tha chết cho ngày nào? Kệ! Hơi đầu mà thắc mắc.

Trong giây lát, Diệu quay mặt về hướng nam, nhắm mắt thả hồn về quê mẹ. Hai giọt nước mắt long lanh chảy xuống như hai hạt ngọc hiếm hoi.

Sau khi mở bừng mắt ra nhìn vợ nhìn con và nở một nụ cười khuyến khích, hẹn hò, ông thần nhiên bảo tên đao phủ thủ đành đứng chờ với một niềm kính cẩn ít ai ngờ tới:

- Xong rồi! Chú cứ việc làm phận sự.

Tên đao phủ phục xuống lạy người tử tội:

- Xin quan Thiếu Phó về thần tha tội chết cho con!

- Không hề chi! Ta còn phù hộ cho chú nữa chứ!

Lưỡi dao chém xuống ngọt lừ. Quang Diệu chết, thân hình khô vụn vẫn đứng vững như tròng.

Cái thây chỉ từ từ đổ xuống khi nghe tiếng hai mẹ con Bạch Liên cùng hét một lúc:

- Thầy ơi!

- Minh ơi!

Nhanh tay, tên đao phủ thủ đỡ lấy cái đầu không để cho rơi xuống đất.

o o o

Có lệnh truyền xuống cho giám trảm quan một thay đổi bất ngờ: Bạch Liên trước đã, rồi mới đến Thị

Xuân. Và voi giày chứ không phải thắt cổ.

Một nụ cười vừa chua chát vừa thách thức nở trên môi vẫn còn hồng của người đàn bà gan dạ:

- Phải, thua gan nữ tướng, chúng bay chỉ có cách làm đau lòng người mẹ mới hả được khối căm hờn chồng chất sau bao nhiêu lần nếm mùi thất bại! Thật hèn! Nhưng cũng thật ác!

Bạch Liên run lên khi thấy một con voi từ đằng xa đang nặng nề bước tới.

- Mẹ ơi! Cứu con với!

Bằng một giọng thật từ hòa, người mẹ bình tĩnh bảo:

- Mẹ không cứu được con đâu. Trong khoảnh khắc nữa mẹ cũng theo con đây mà.

- Nhưng con sợ lắm. Voi chi trông mà gớm ghiếc!

- Việc gì mà sợ! Con đã chẳng từng có một con voi đó sao?

Mặt cô bé tươi hân lên:

- Phải rồi! Con Tiểu Tượng của con chắc bây giờ cũng đã lớn mẹ nhỉ?

- Ủ! Con cứ coi con này như con Tiểu Tượng là xong.

- Vâng.

Nhắc đến con Tiểu Tượng, cô gái liên tưởng đến quê nhà, đến bà nội thân yêu giờ này chắc đang nhớ thương con cháu. Hai hàng nước mắt chảy rờn rờn trên má, nàng kêu lên một tiếng đau thương:

- Bà ơi!

Những hình ảnh đẹp đẽ đã qua trong đời nàng lần lượt hiện ra rõ rệt. Cuối cùng là gương mặt anh tuấn và chất phác của Dũng kề bên cạnh mặt nàng trong đêm hôm rằm "hai đứa" nói chuyện dưới trăng trong vườn cây thơm ngát. Nàng thở dài:

- Tội nghiệp Dũng! Ảnh thương mình biết là bao nhiêu. Mà sao mình không chịu nói thương ảnh. Cũng không chịu để cho ảnh cùng chết với mình nhỉ? Tội nghiệp! Anh Dũng! Em đã giữ lời hứa nhớ đến anh rất nhiều trước khi chết. Anh Dũng! Bây giờ anh ở đâu, có nghe thấy tiếng em nhắc đến tên anh không?

Nàng la to lên hai tiếng đầy nước mắt:

- Anh Dũng ơi! Anh Dũng!

Con voi đã bước tới, lưỡng lự như thấy con mồi quá nhỏ bé. Tiếng bà mẹ dịu dàng nhắc nhở:

- Can đảm nghe con. Con hãy nhớ nét mặt bình tĩnh của thầy lúc sắp về trời. Con gái yêu của thầy, của mẹ không thể tầm thường như bao nhiêu người khác được.

- Vâng. Con xin tuân lời mẹ dạy.

- Tốt! Vậy mới là con gái cứng của mẹ. Thầy đang đợi mẹ con ta. Lát nữa đây, mẹ con ta sẽ gặp. Thà con theo thầy mẹ còn sướng hơn là ở lại trên thế gian này với những con người độc ác tàn nhẫn.

- Vâng. Mẹ ơi! Voi con trông con nào cũng giống con nào. Biết đâu con này chẳng phải là con Tiểu Tượng dễ thương của con!... Kia nó đã tới gần con rồi đó, mẹ.

Nghe lời mẹ dạy, nàng coi thốt voi xa lạ như con Tiểu Tượng quen thuộc ngày xưa, nàng vẫn cười.

Nhìn thẳng vào cặp mắt sùm sụp của con vật, nàng mạnh dạn chìa tay ra hiệu:

- Quỳ xuống đi, Tiểu Tượng!

Bản năng súc sinh như bị ý chí con người chi phối, con vật giật mình lùi mấy bước rồi khụy hai chân trước xuống như quỳ lạy trước sự ngạc nhiên của mọi người.

Tưởng chừng đã thoát nạn, Bạch Liên la lên mừng rỡ:

- Anh Dũng ơi!

Qua màn lệ, nàng thấy lại những cảnh sống êm đềm đã qua với tất cả những người thân. Nàng mỉm cười, không trông thấy con vật ngơ ngác đứng dậy và hăm hăm xông tới.

Như một con chó đại có cặp mắt đỏ ngầu, con vật to xác gườm gườm một tia nhìn dã thú trước khi lấy vòi quần người con gái ném lên trên không.

Tiếng rú của mọi người ở bốn chung quanh như tiếng vang đáp ứng tiếng la cuối cùng của cô gái:

- Anh Dũng!...

Vô số người chồm chệ trên khán đài cũng như chen chúc ngoài bãi cỏ, kéo vạt áo lau nước mắt. Một số ít có trái tim sắt đá cũng phải quay mặt đi, buông một tiếng thở dài.

Trong khi đó, thân hình người con gái mong manh như một cánh sen, bay bổng lên không, chao chao trong gió rồi nhẹ nhàng rơi xuống vạt cỏ xanh mềm. Con vật hung hăng xốc tới với cặp mắt đỏ ngầu chó đại.

Cẳng chân thô kịch và mồm thếch từ từ cất lên, sẵn sàng dí xuống giày nạn nhân bé bỏng nát người như tương. Không ai nỡ nhìn vì trong những trái tim gỗ đá nhất vẫn còn sót lại một vài giọt lương tâm.

Đột nhiên, con vật già nua rống lên một tiếng ghê rợn trước khi thoái lui mấy bước. Nó lông lộn điên cuồng quanh một vòng tròn nhỏ hẹp dần rồi phủ phục xuống đất trong một tư thế chịu tội cạnh cái thây mà nó định giẫm nát.

Mọi người ngơ ngác không hiểu ra sao, tưởng có điều chi thần bí. Duy bà Bùi và mấy người tinh mắt nhất mới thấy một mũi tên bay tới, nhanh như điện xẹt, cắm ngập vào mắt phía tả con vật cồng kềnh!

Bà Bùi mỉm cười, lẩm nhẩm khen:

- Thằng nhỏ bắn thật hay. Hoài của! Tài không có chỗ dùng! Quả là uổng!

Bà nghĩ đến Dũng, chàng trẻ tuổi đẹp trai, vừa có tài vừa có đức, rất xứng đáng sánh duyên với con bà nếu không xảy ra bao nhiêu điều trắc trở.

Quản tượng dắt ra một thớt voi khác còn dữ dằn hơn mấy con lúc nãy.

Hiếu rở ý thâm độc của kẻ thù, vị nữ anh hùng đất Bình Định ngạo nghễ mỉm cười thách đố. Chẳng những chúng muốn bà chết thảm, chúng còn muốn kéo thật dài các cực hình để cho bà phải sống dở chết dở, đau đớn đến tột cùng cả tâm hồn đến thể xác. Xấu xa hơn nữa, chúng muốn bà phải bộc lộ thân hình để thanh danh nữ kiệt của bà bị nhơ nhớp lúc sống cũng như khi chết. Với một trí tưởng tượng thật phong phú, chúng cho rằng một nữ tướng không thể "quy thần" với một hình hài bộc lộ, cũng như một nữ kiệt không thể đi vào lịch sử khi thân thể lỏa lồ. Bị bó tay, chắc bà không thể nào tránh khỏi những điều sỉ nhục tồi tệ ấy.

Kẻ ghét, người thương, ai cũng muốn biết bà sẽ đối phó cách nào với nghịch cảnh. Chỉ có mấy người thân tín nhất mới hay bà đã tính kỹ từ hôm trước.

Phải tinh mắt lắm mới nhận thấy dường như bà mập ra một cách khác thường mặc dầu bà đi đứng vẫn nhanh nhẹn. Nhưng không ai có thể ngờ rằng, từ cổ đến mắt cá chân, da thịt nồn nà của người đàn bà đã được gói kín trong một cây lụa mờ màng.

Coi voi hung hăng chạy sòng sộc tới. Bà nghiêng nhiên đợi nó tấn công. Hai tay bà vẫn quặt ra đằng sau vì bị trói bằng một sợi dây thật chắc.

Cặp ngà cong và nhọn sọc một đường từ dưới lên trên. Bà khẽ nghiêng mình né tránh. Con vật ngạc nhiên thấy ngón đòn phủ đầu không trúng, tung ra một ngọn thứ hai. Vẫn húc ra ngoài không khí.

Điên tiết, nó múa loạn cái vòi như một cây roi mềm của con nhà võ.

Chỉ có hai chân được tự do, bà thoát ở mé đông thoát đã ở phía tây, lúc nhảy qua đầu con vật to lớn kèn càng không day trở kịp.

Con vật càng lồng lên giận dữ bao nhiêu, bà càng điềm tĩnh bấy nhiêu. Cuối cùng, ngưng cuộc tấn công, con voi trừng mắt ngó con người kỳ lạ lần thứ nhất trị được nó mà không cần đập cây búa tạ lên trên đầu nó.

Người và vật ngó nhau, giữ miếng. Giây lâu không chịu nổi tia nhìn sáng quắc như điện của vị nữ kiệt, con voi chịu thua, lùi bước. Nó lùi, lùi hoài. Lũ quân khát máu bấy lâu nay chỉ mong có dịp trả thù, ăn tươi nuốt sống bà cho hả giận, đổ xô ra, chĩa những cây đinh ba nhọn hoắt vào hông con vật thúc nó phải tiến tới. Điên cuồng, chúng đồng thanh la lớn muốn bắt bà quỳ xuống cho voi dễ làm tròn phận sự:

- Quỳ xuống! Quỳ xuống đi! Mau!

Bà mỉm cười đắc ý. Tiếng la vừa nhắc bà đem hết tài năng ra thi thố đến độ chót.

Bất thành linh, bà quát một tiếng oai hùng như tiếng sét đánh xuống giữa không trung:

- Quỳ xuống!

Y hệt một con chó dễ bảo, thót voi hung dữ nhất pháp trường vội co vòi, khụy bốn chân, phục xuống.

Tiếng cổ võ, ngợi khen, tán phục vang lên tựa sấm:

- Quả là uy vũ thiên thần!

- Bà Thiếu Phó đúng là người nhà trời!

- Chả trách ngày xưa thiên hạ thua liểng xiểng!

Trời đang nóng chang chang bỗng tối sầm hẳn lại, trên mây như có tiếng ngựa xe, có tiếng người cười nói. Vị nữ tướng ngược nhìn lên, thấy chồng, thấy con. Thấy cả vị anh hùng dân tộc của trận Đống Đa ngày nọ.

Bà mỉm cười: bây giờ chết thật là đúng lúc.

Bị một lúc hàng chục quả pháo đại ném tới nổ đùng đùng sau lưng, con voi một lần chót lồng lên, xông đại và húc bừa vào đối phương lúc đó không thêm chống cự.

Bà chết ngay tức khắc, anh hồn bay bổng lên không hòa quyện, đoàn tụ cùng chồng, con yêu quý.

ĐOẠN KẾT

Trên ngọn núi Tượng cao chót vót, lưng dựa vào dãy Trường Sơn, mặt trông ra biển, có hai nấm mồ nằm song song cạnh nhau thân thiết như một đôi vợ chồng. Đó là nơi yên nghỉ của hai nấm xương tàn đã có một thời oanh liệt. Trần Quang Diệu và Bùi Thị Xuân sau khi mất đi, đã được Dũng, chàng thanh niên đồn hậu ở làng Bình Phú, thu lượm đồng thít xương còn lại đem chôn cất ở một nơi phong cảnh hùng vĩ hợp với tâm hồn cao cả của ông bà.

Cô bé Bạch Liên được nằm không xa cha mẹ, bên cạnh một cái hồ thiên tạo nhỏ, mùa hè tỏa ngát hương sen và quanh năm có mây trôi lững lờ dưới đáy.

Dân làng ở chân núi vào rừng kiếm củi, chặt măng hay đi săn bắn đôi khi quá bước đến tận nơi đây để bao giờ cũng chỉ bắt gặp có hai nhân vật: một thớt voi và một chàng trai trẻ.

Voi - con Tiểu Tượng - nhớ chủ thường phủ phục bên nấm mồ con, mấy ngày liền không ăn uống.

Chàng trai - Dũng - cất một chiếc lều nhỏ bên mồ chủ cũ. Chọn được một khoảnh đất tốt, chàng đốt cây làm rẫy và đã cất công ra tận Nghệ An lấy giống một thứ nếp rất ngon là nếp Tượng về trồng.

Dường như hợp thổ ngơi, nếp mùa nào cũng tốt. Rằm, mồng một, và nhất là ngày giỗ, bao giờ chàng cũng có nếp Tượng thổi xôi dâng cúng cho hợp với sở thích của những người quá cố.

Như thế nhiều năm, cho đến một ngày kia chàng đi đâu biệt tích, sau khi đã cẩn thận khuân lên núi những tảng đá lớn dựng làm bia bên các nấm mồ.

Về sau có người bắt gặp chàng trai quay trở lại nghiệp kiếm cung và vùng vẫy dọc ngang ở vùng Thái Nguyên, Bắc Cạn.

Những kẻ có lòng bảo nhau mỗi người một tay giúp đỡ anh chàng vắng mặt trong việc chăm sóc hồ sen, rẫy nếp. Cứ thế thành thói quen, mùa này qua mùa khác.

Ba nấm mồ trên ngọn núi Tượng cheo leo luôn luôn được chăm nom, vuông vắn, đầy đặn, ấm cúng.

Và quanh năm, nhất là những ngày giỗ chạp, chả mấy khi vắng mùi nếp Tượng hương sen.

CHÂN PHƯƠNG